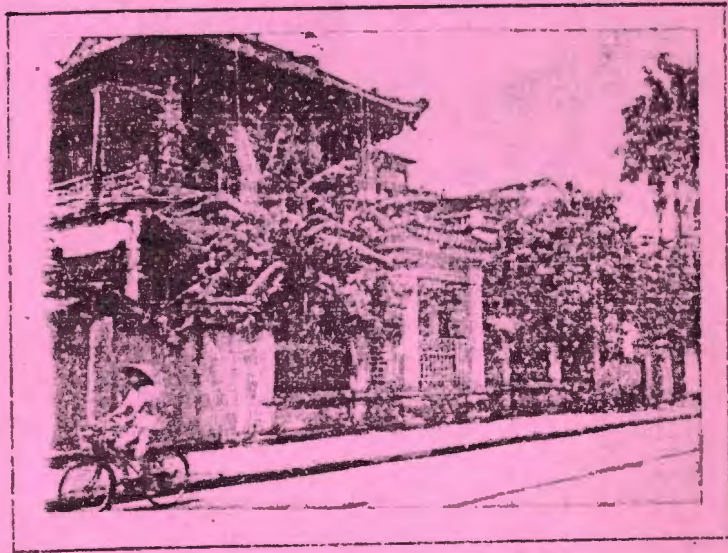




TOÀ SOẠN BÁO L'ANNAM NOUVEAU
BỜ HỒ HOÀN KIẾM HÀ NỘI



NHÀ Ở CỦA GIA ĐÌNH ÔNG NGUYỄN VĂN VINH
TỪ 1922 ĐẾN 1942 TRƯỚC CỬA TRƯỞNG BƯỞI
(CHU VĂN AN)

KỶ NIỆM
60 NĂM NGÀY GIỖ
ÔNG NGUYỄN VĂN VINH

1-5-1936 - 1-5-1996



1882-1936

L'ANNAM NOUVEAU
CÁCH MẠNG ĐỔI MỚI
1906-1936



KỶ NIỆM
60 NĂM NGÀY GIỖ
ÔNG NGUYỄN VĂN VINH
1-5-1936 - 1-5-1996



1882-1936

L'ANNAM NOUVEAU
CÁCH MẠNG ĐỔI MỚI
1906-1936





NHÀ 46 PHỐ HÀNG GIẤY HÃ NỘI, NƠI SINH ÔNG NG. V. VINH



NHÀ 34 PHỐ HÀNG MÃ MÂY HÃ NỘI, NHÀ Ở CỦA GIA ĐÌNH B. NG. V. VINH 1907-1921

LỜI GIỚI THIỆU

Sau mười lăm năm (1981-1996) sưu tầm những tài liệu về ông Nguyễn Văn Vĩnh đã dẫn chúng tôi đến sưu tầm được gần đây đủ những tài liệu về cuộc "CÁCH MẠNG ĐỔI MỚI" 1906-1936 (DUY TÂN) do ông Phan Chu Trinh phát động trong bức thư gửi Toàn quyền Đông Dương năm 1906, bằng việc mở trường "Đông kinh nghĩa thực" ⁽¹⁾ và làm báo chữ Quốc ngữ "Đăng cổ tùng báo".

Năm nay nhân dịp kỷ niệm sáu mươi năm ngày giỗ Ông Nguyễn Văn Vĩnh 1/5/1936 - 1/5/1996. để tưởng nhớ ông, chúng tôi thấy không còn cách nào hơn là in lại những tài liệu về CÁCH MẠNG ĐỔI MỚI để những người nghiên cứu LỊCH SỬ VIỆT NAM CẬN ĐẠI có thêm tài liệu để tham khảo, chúng tôi sẽ lần lượt in lại:

TẬP I: Thư của ông Phan Chu Trinh gửi Toàn quyền Đông dương năm 1906.

TẬP II: "NÓI THẮNG" bài báo của ông Nguyễn Văn Vĩnh viết trên báo "L' Annam nouveau" cuối năm 1932 từ số 160 đến 167. Tổng kết lại lý luận đổi mới sau 25 năm hoạt động CMMĐM có hiệu quả.

TẬP III: Vị trí và những đóng góp của CMMĐM vào cuộc Cách mạng giải phóng dân tộc.

TẬP IV: Thử nghiệm sơ bộ phác thảo tóm tắt Lịch sử Cách mạng Giải phóng dân tộc 1863-1975.

Hà Nội, ngày 1 tháng 1 năm 1996

CÁC CON, CHÁU VÀ CHẤT
CỦA ÔNG NGUYỄN VĂN VINH

L'ANNAM

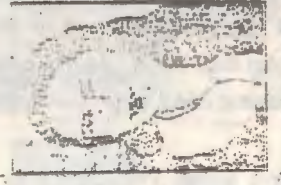
REVOLUTION - DIMINUTION DE LA
MORTE - UNIFICATION DE LA
BASSE - UNIFICATION DE LA
HAUTE - UNIFICATION DE LA
BASSE - UNIFICATION DE LA

Di journal hebdomadaire
PARAISANT LES JEUDIS ET DIMANCHES

Nouveau

ANNUAIRE DES
PROFESSEURS
DES
Lycées
et
Collèges
de
l'Indochine
française

LA SEME AUX CHINEUX JONGS



Les Chinois ont toujours été...
C'est un fait que les Chinois...
ont toujours été très actifs...
dans le commerce et dans...
l'industrie.

ESSAIS CRITIQUES

LE BAZAR ANARHITE OU ENARDEUS ET SERVITUDES DE LA CIVILISATION OCCIDENTALE

Par M. L. P. L.

Le bazar anarhite ou enardeus...
est un phénomène qui se...
manifeste dans les sociétés...
modernes.

Toute la classe aristocratique du Thibet à la Névision de l'Impérialisme Hindou

Par M. L. P. L.

Les révolutions du Tibet...
ont été marquées par...
l'impérialisme hindou.

L'Académie des Sciences morales et politiques commémore la centenaire de son établissement

Par M. L. P. L.

Le centenaire de l'Académie...
des Sciences morales et...
politiques est célébré.

LES CONGRES DES HOMEOPATHES



Le Congrès des Homeopates...
se tiendra à Paris...

M. le Président Herriot parle de la politique extérieure de la France

M. le Président Herriot...
a prononcé un discours...

Après plusieurs années d'absence...
l'Empereur d'Annam...
est retourné en France.

Après plusieurs années d'absence...
l'Empereur d'Annam...
est retourné en France.

Après plusieurs années d'absence...
l'Empereur d'Annam...
est retourné en France.

Après plusieurs années d'absence...
l'Empereur d'Annam...
est retourné en France.

Après plusieurs années d'absence...
l'Empereur d'Annam...
est retourné en France.

Après plusieurs années d'absence...
l'Empereur d'Annam...
est retourné en France.

Après plusieurs années d'absence SAU NHIÊU NĂM VẮNG MÁT, HOANG-ĐỀ NƯỚC-ĐÈ NAM TRỞ VÉ DÁT NƯỚC



Comment est né ce journal

L'ANNAM NOUVEAU

N^o 1 21 - 1 - 1931

En Septembre 1930, lors de la première session de la nouvelle Chambre des Représentants du Peuple du Tonkin, deux doctrines politiques divisaient les membres de cette Assemblée, quoiqu'aux termes de l'arrêté organique toute discussion politique fût interdite en son sein.

D'une part, la doctrine constitutionnaliste soutenue par M. Pham Quynh en une série d'articles publiés dans divers journaux et réunis pour la circonstance en une brochure intitulée « Vers une Constitution ».

De cette doctrine nous dégagons les grandes lignes ci-après :

Retour au principe du Traité du Protectorat de 1884, dont les clauses ont été en fait violées :

Restitution au roi d'Annam de ses pouvoirs souverains en ce qui concerne l'administration intérieure de son pays, pouvoirs dont l'exercice serait contrôlé par l'Administration du Protectorat français et par un Parlement national.

D'autre part, une doctrine opposée au renforcement du

pouvoir royal et de l'autorité mandarinale qui découlerait fatalement du retour au principe du Protectorat tel que l'entendait le groupe Pham-Quynh, pour préconiser une mise au point de notre statut national en partant de la situation acquise, de l'état de fait créé par les événements et facilement accepté par le peuple annamite. Ce qui implique une représentation nationale indigène non plus octroyée par décret et indéfiniment modifiable par le seul bon plaisir du Gouvernement local, mais reconnue par une Loi du Parlement français. Car, tel qu'il est politiquement et administrativement organisé, notre pays n'est pas plus une colonie qu'un pays de Protectorat, mais il est simplement une entreprise coloniale dépendant uniquement du Département des Colonies de Paris.

Cette doctrine a rallié la majorité de la Chambre des Représentants, puisque la liste des candidats présentée aux élections du bureau par le groupe Pham-Huy-Luc qui la soutenait a été élue au premier tour presque en entier.

TỜ BÁO NÀY RA ĐỜI NHƯ THẾ NÀO? (Báo "L'Annam Nouveau" số 1 - 21/1/1931)

Vào tháng 9/1930, trong buổi nhóm họp đầu tiên của Nghị viện đại biểu nhân dân Bắc kỳ, hai chủ trương chính trị đã chia làm hai phái những nghị viên của Nghị viện này, mặc dù là trong văn bản của nghị định tổ chức tất cả tranh cãi về chính trị đều bị cấm ở trong nghị viện.

Một bên là chủ trương của những người lập hiến do ông Phạm Quỳnh đề xướng, bằng một loạt bài đăng trên các báo khác nhau và được tập hợp lại, trong trường hợp này in thành sách lấy tên là "Để tiến tới một hiến pháp".

Theo chủ trương này chúng ta tóm tắt có những đường lối đại cương như sau:

Trở lại những nguyên tắc của Hiệp ước Bảo hộ 1884, mà những điều ước trong thực tế đã bị vi phạm.

Khôi phục lại cho nhà vua An nam những quyền hành độc tôn về mặt quản trị hành chính bên trong đất nước của mình, quyền hành mà trong khi thực hiện sẽ được kiểm tra bởi chính phủ bảo hộ Pháp, và bởi một Nghị viện quốc gia.

Một bên khác có một chủ trương chống lại việc củng cố chính quyền của nhà vua và quyền hành của quan lại, nó sẽ dẫn tới không thể tránh được chế độ Bảo hộ như nhóm ông Phạm Quỳnh đã đề xướng, để mà xây dựng hoàn chỉnh qui chế quốc gia, xuất phát từ tình hình đã hình thành hiện nay, một việc đã rồi tạo ra bởi những sự kiện và đã được nhân dân An nam mặc nhiên chấp nhận. Điều đó đòi hỏi phải có một đại diện quốc gia bản xứ, không còn bị ràng buộc bởi những nghị định tha hồ thay đổi chỉ tùy thuộc theo sở thích của Chính phủ thuộc địa, mà là được công nhận bởi một đạo luật của Quốc hội Pháp. Bởi vì rằng, như nó được tổ chức hiện nay về mặt chính trị cũng như về mặt hành chính, nước chúng ta chẳng còn là một xứ bảo hộ, mà nó chỉ đơn giản còn là một công việc kinh doanh thuộc địa chỉ trực thuộc có riêng một Bộ những thuộc địa ở Paris.

Chủ trương này đã tập hợp được đại đa số những nghị viên trong nghị viện, vì rằng danh sách những ứng cử viên để bầu vào nghị viện, do nhóm ông Phạm Huy Lục giới thiệu, đều ủng hộ chủ trương này, đã đều trúng cử ngay từ vòng đầu, gần như tất cả.

Pour ne pas laisser en si beau chemin un triomphe qui s'annonçait si bien, le groupe en question a décidé de former, non pas un parti politique, les lois sur les associations n'étant pas promulguées ici, mais une société de forme commerciale, pour créer et entretenir un organe de langue française où il leur serait permis de développer leur pensée et de défendre leurs convictions en toute liberté, la Presse indigène soumise au régime de l'autorisation préalable et de la censure ne pouvant servir de tribune à d'autre politique que celle du Gouvernement.

Le groupe ayant été spontanément formé déjà, il n'a été fait d'autre appel que celui qui a été si discrètement publié dans le Trung-Bac Tân-Van. Car, pour faire appel au public, il eût fallu exposer tout au long ce programme de revendications qui ne serait pas à sa place dans une feuille d'information anodine et de vulgarisation pure ayant l'appui du Gouvernement et contrôlé par lui.

L'embryon de société anonyme est aujourd'hui suffisamment viable pour pouvoir proclamer son existence et essayer de prendre corps en demandant publiquement l'adhésion de tous les hom-

mes positifs, qui savent voir clair dans la situation politique de ce pays; qui l'aiment assez pour souhaiter de le voir évoluer dans un sens de progrès logique, sans heurt ni effusion de sang, mais qui ont assez de volonté et de courage pour montrer tout ce qu'ils voient et dire tout ce qu'il faut vouloir.

Voici donc leur tribune. Nous les invitons à en consolider les bases et à s'en servir pour le bien et le salut du pays d'Annam. Nous faisons appel à la bourse des uns et au talent, surtout à la sincérité des autres.

Pour que notre organe soit indépendant et fort, il faut le fonder avec des moyens assez puissants pour qu'il n'ait besoin d'autre appui que celui des hommes convaincus de sa mission patriotique et humanitaire, qui en aient seuls le contrôle absolu. Nous avons eu soin, pour empêcher toute possibilité de mainmise de réduire tous les gros apports qui nous avaient été spontanément offerts, renonçant ainsi à des dévouements les plus efficaces et certainement désintéressés, mais qui pourraient, à un moment donné, affecter fâcheusement notre impartialité. Pour compenser ce sacrifice volontaire, il nous faut encore de nombreux apports, un-

Để không bỏ dở một thắng lợi theo một đường lối tốt đẹp đã tự báo hiệu thành công, nhóm nghị viên đó đã quyết định thành lập, không phải là một Đảng chính trị, vì luật lệ về thành lập hội chưa được ban hành ở nước này, nên chỉ lập nên một hội theo hình thức thương nghiệp để sáng lập và nuôi dưỡng một cơ quan ngôn luận bằng tiếng Pháp, viết bằng tiếng Pháp họ sẽ được phép giải bày ý nghĩ của mình và bảo vệ lý tưởng của mình một cách hoàn toàn tự do. Báo chí bản xứ viết bằng chữ quốc ngữ phải chịu một chế độ xin phép trước và bị kiểm duyệt không thể nào dùng làm một diễn đàn cho một chính sách nào khác là chính sách của chính phủ thuộc địa.

Nhóm này đã được hình thành ngay lập tức, nhóm không có lời kêu gọi nào khác như đã được trình bày cụ thể, được đăng trên báo "Trung bắc tân văn". Nhưng để làm lời kêu gọi dân chúng, người ta phải trình bày dài dòng chương trình đó những tuyên ngôn nó sẽ là không được đặt vào đúng chỗ của nó trên một tờ báo thông tin vật vô thưởng vô phạt và hoàn toàn để phổ thông, được Chính phủ thuộc địa giúp đỡ và do Chính phủ kiểm tra.

Sự hình thành của Công ty vô danh đến ngày nay đã có thể sống được đầy đủ để có thể tuyên bố sự tồn tại của mình, và thử đứng ra công khai kêu gọi, những người biết nhìn thấy rõ trong tình hình chính trị của đất nước này tán thành chủ trương của Hội, cũng gia nhập Hội; những người yêu quý Hội dù để mong muốn cho Hội phát triển theo hướng tiến bộ hợp lý, không vấp vấp cũng chẳng đổ máu, nhưng họ cũng có đủ nghị lực và can đảm để vạch ra được tất cả những điều mà họ trông thấy, và nói lên được tất cả những điều mà họ cần phải mong muốn.

Đây chính là diễn đàn của họ, chúng tôi mời họ tham gia vào cùng có vững chắc những nền móng để mà dựa vào đó làm việc có ích và đem lại vinh quang cho đất nước An nam. Chúng tôi kêu gọi người thì đóng góp tiền của, người thì đóng góp tài năng, và chủ yếu là đóng góp nhiệt tình.

Để cho cơ quan ngôn luận của chúng ta được độc lập và mạnh, thì cần thành lập ra nó bằng những phương tiện có đủ thế lực, để nó không còn cần phải có một sự ủng hộ nào khác là sự ủng hộ của những người đã giác ngộ về sứ mạng yêu nước và nhân đạo của mình, và chính họ là những người thanh truyệt đối duy nhất.

dessous de mille plus (50) de francs de 20% libéralité et 4 versements de 5\$. Dans la même pensée, nous ne nous craignons de renoncer nous-mêmes à des apports de nommeurs amis français, pour ne pas laisser dire, dans cette première période de novicial, que nous nous mettons à la remorque de telle ou telle personnalité européenne, mais qu'ils soient assurés qu'une fois que nous aurons donné des preuves suffisantes de notre maturité, nous accueillerons avec reconnaissance leurs encouragements, sous forme d'apports et d'adhésions, dans les mêmes limites que nous nous sommes imposées, nous-mêmes.

L'indépendance de M. Nguyễn-Vinh pour son entreprise, nous tenons à préciser qu'il a voulu se charger avec M. Phạm-Huy-Luc du lucrement, à ses risques, de notre feuille en attendant que notre personnalité civile soit bien établie par le dépôt et la publication des statuts et par la réalisation des apports sous-crits, légalement constatés, les-

quels ne seront versés qu'entre les mains du conseil d'Administration, régulièrement constitué et dans les formes légales.

Tous les frais de lancement et de premier établissement de l'entreprise du journal sont avancés par M. Vinh, sous le contrôle des fondateurs du groupe et lui seront remboursés dès que la société régulièrement constituée entrera en fonction. M. Vinh n'est lui-même qu'un actionnaire dans les limites ci-dessus déterminées et sa direction provisoire, volontairement assumée, à titre entièrement gracieux, n'engage en aucune façon la société qui pourra après délibération, organiser elle-même sa direction, ou la confier à toute autre personne à sa convenance.

L'exécution du programme sera surveillée par un Comité de rédaction désigné par la société.

Ces précisions nécessaires données, voici les buts assignés à cette feuille, tels qu'ils ont été annoncés par M. Vinh en tant qu'éditeur du journal, et que nous faisons nôtres.

LES Annamites vont publier un organe en langue française.

- 1° pour se faire mieux connaître du public français ;
- 2° pour dire ce qu'ils pensent et ce qui leur est permis de vouloir ;
- 3° pour défendre leurs intérêts ;
- 4° pour créer des liens d'amitié et de solidarité entre tous ceux qui parlent et écrivent le français ;
- 5° pour apporter leur concours loyal, mais digne à l'œuvre française, tout en travaillant à l'émancipation du peuple annamite ;
- 6° pour lutter contre tous les abus d'où qu'ils viennent ;
- 7° pour éclairer l'opinion française sur les réalités annamites que la politique et l'intérêt de quelques-uns ont toujours dénaturées.

Cet organe s'appellera :

L'Annam Nouveau

Chúng tôi đã cố gắng để ngăn ngừa tất cả những khả năng lũng đoạn bằng cách hạn chế tất cả những đóng góp lóp, đã tự nguyện đem đến cho chúng tôi, từ chối như vậy những nhiệt tình có hiệu quả nhất và nhất định là vì tư, nhưng mà nó sẽ có thể, đến một lúc nào đó nó sẽ có ảnh hưởng không tốt đến sự không thiên vị của chúng tôi. Để bù lại sự tự nguyện hy sinh này, chúng tôi còn cần tới rất nhiều đóng góp vừa phải, dưới một nghìn đồng (50 cổ phần 20\$ đóng làm 4 lần, mỗi lần 5\$). Cũng cùng một ý nghĩ như vậy, chúng tôi đã nghĩ rằng phải tạm thời không nhận những đóng góp của nhiều bạn người Pháp, để tránh những tiếng tăm trong giai đoạn đầu còn bỡ ngỡ này, cho li chúng tôi còn phải bám vào một nhân vật người Âu nào đó, nhưng xin các bạn Pháp hãy yên lòng, một khi mà chúng tôi đã chứng tỏ được đầy đủ sự trưởng thành của chúng tôi, chúng tôi sẽ tiếp nhận với lòng biết ơn, những sự khuyê khích của các bạn, dưới hình thức đóng góp và xin gia nhập hội, cùng trong một giới hạn giống nhau như đã được quy định cho bản thân chúng tôi.

Sự độc lập của ông Nguyễn Văn Vinh có thể được bàn cãi. Chúng tôi có thể nói rõ là ông Vinh rất muốn gánh vác với ông Phạm Huy Lục, cùng chịu trách nhiệm trong việc khởi động cho tờ báo của chúng ta, trong khi chờ đợi cho chúng ta có đủ tư cách pháp nhân, được xác lập hẳn hoi bằng cách nộp và công bố nội qui, và bằng cách thực hiện những đóng góp đã được đăng ký được pháp luật công nhận, những đóng góp này sẽ được nộp đến tận tay cho Ban quản trị được lập nên đúng theo những hình thức của pháp luật.

Tất cả những chi phí để khởi động và thiết lập ban đầu của xí nghiệp tờ báo đều do ông Vinh ứng ra trước, dưới sự kiểm tra của những người sáng lập ra nhóm, và sẽ được trả lại cho ông Vinh ngay khi công ty được chính thức thành lập và tiến vào hoạt động. Bản thân ông Vinh cũng chỉ là một người có cổ phần trong những người giới hạn đã được qui định ở trên, và sự giám đốc tạm thời của ông, tự nguyện đảm nhận, hoàn toàn không phải trả tiền, công ty không có một trách nhiệm nào, và sẽ có thể sau khi bàn bạc, Ban chủ nhiệm mới theo ý muốn của họ và có thể giao chức vụ này cho người khác thích hợp hơn.

Sự thực hiện chương trình sẽ được giám sát bởi một ban biên tập do công ty chỉ định.

Những yêu cầu chính xác cần thiết, đây chính là những mục đích được giao cho tờ báo này, như nó đã được ông Nguyễn Văn Vĩnh công bố với danh nghĩa là người xuất bản tờ báo, và đã được chúng tôi công nhận là của chúng tôi.

NGƯỜI AN NAM SẼ XUẤT BẢN MỘT CƠ QUAN NGÔN LUẬN VIẾT BẰNG TIẾNG PHÁP:

- 1°. ĐỂ TỰ MÌNH LÀM CHO DÂN CHÚNG PHÁP BIẾT MÌNH RÕ HƠN.
- 2°. ĐỂ NÓI LÊN NHỮNG ĐIỀU MÌNH SUY NGHĨ VÀ NHỮNG ĐIỀU MÌNH ĐƯỢC PHÉP MONG MUỐN.
- 3°. ĐỂ ĐẢM BẢO NHỮNG QUYỀN LỢI CỦA MÌNH.
- 4°. ĐỂ TẠO RA MỐI QUAN HỆ BẠN BÈ VÀ ĐOÀN KẾT GIỮA TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI NÓI VÀ VIẾT TIẾNG PHÁP.
- 5°. ĐỂ ĐEM LẠI SỰ GIÚP ĐỠ THẮNG THẦN, NHUNG XÚNG ĐÁNG VỚI CÔNG LAO CỦA NƯỚC PHÁP, ĐỒNG THỜI LÀM VIỆC ĐỂ GIÀNH LẠI ĐỘC LẬP CHO NHÂN DÂN AN NAM.
- 6°. ĐỂ ĐẤU TRANH CHỐNG NHỮNG LẠM QUYỀN BẤT CỬ TỪ ĐẦU ĐẾN.
- 7°. ĐỂ LÀM SÁNG TỎ CHO DƯ LUẬN PHÁP BIẾT VỀ NHỮNG THỰC TẾ Ở NƯỚC AN NAM, MÀ VÌ CHÍNH TRỊ VÀ QUYỀN LỢI CỦA MỘT SỐ NGƯỜI, LÚC NÀO CỨNG BỊ LÀM SAI LỆCH ĐI.

CƠ QUAN NGÔN LUẬN NÀY LẤY TÊN LÀ

NƯỚC NAM MỚI
"L'ANNAM NOUVEAU"

NÓI THẮNG
PARLONS FRANC

NGUYỄN VĂN VIẾT BẰNG TIẾNG PHÁP
ĐƯỢC IN THÀNH MỘT PHỤ CHỮNG KÈM
THEO TẬP NÀY ĐỂ BẠN ĐỌC TIỆN ĐỐI CHIẾU.

MỤC LỤC

	TRANG
I - Nói thẳng	1
II - Những phong trào Cách mạng	6
III - Cuộc vận động chống quan lại	10
IV - Chính quyền An nam	14
V - Tuyển dụng	18
VI - Vua Bảo Đại trở về	23
VII - Hiến pháp chúng ta cần	29

NÓI THẰNG

BÁO "L'ANNAM NOUVEAU" TỪ SỐ 160 ĐẾN 167

Từ 10-8 đến 4-9-1932

Tôi trả lời trong bài này đồng thời cho ông Tế Xuyên của báo "France-Indochine" (Đông Pháp) và thơ ngõ của ông Kế Khoa viết cho tôi không phải là gửi thẳng mà là đăng trên báo "L'ami du peuple Indochinois" (Người bạn của nhân dân Đông dương), mặc dù là theo thủ tục người ta chỉ được đăng một thư ngõ lên trên báo, một khi đã gửi những thư dân kín nhưng không được đáp lại và không có thư trả lời. Đồng thời tôi cũng trả lời cho tất cả các bạn đọc không có định kiến, thấy có trách nhiệm phải tham gia vào cuộc tranh luận, hoặc là để thực hiện những truyền thống cao thượng, thấy là mình phải bảo vệ cái tập thể mà mình là thành viên, khi thấy rằng nó bị tấn công, hoặc là vì họ mong muốn gia nhập vào tập thể đó, hoặc là họ muốn xin giúp việc cho một tập thể mà họ thấy gắn bó vì một quyền lợi đặc biệt.

Tôi rất tiếc là phương pháp tranh luận theo cách giải đáp từng câu từng câu một, theo cách biện luận của đối phương, là phương pháp nó bắt buộc mình phải theo họ tới chỗ họ muốn dẫn mình đến. Điều đó thường dẫn tới những cuộc tranh cãi đầu chữ, lảm lời vô ích, làm cho đọc giả được dùng làm trọng tài bị hoàn toàn đánh lạc hướng.

Lý lẽ chính của những người phản đối chúng tôi là phải lấy những hiệp ước Bảo hộ mà nước Pháp phải tôn trọng làm cơ sở cho tất cả những cải tiến chính trị ở Đông dương. Những bên ký kết những hiệp ước này, một bên là Chính Phủ Pháp và bên thứ hai là nhà vua An Nam là chủ đất nước vào lúc bị xâm lược. Để giữ cho những hiệp ước này có hiệu lực thực hiện, tất nhiên là hai bên cùng ký kết phải còn tồn tại nguyên vẹn về quyền lực của họ. Vì rằng, nếu chính phủ Pháp tồn tại, hai sự việc đã làm thay đổi nhân cách của nhà vua An Nam, và đã làm cho những hiệp ước này mất đi tính cách được ký kết giữa hai bên. Một mặt, sự lấn dần từng bước của bảo hộ Pháp lên những quyền hành tối cao của nhà vua An Nam, sự việc sẽ trở nên đặc biệt nghiêm trọng nếu không có sự thoái vị trong thực tế của nhà vua An Nam và được sự đồng ý ngầm của dân tộc An Nam; Một mặt khác, sự chấp nhận ngầm và hiển nhiên và người ta có thể nói là của tất cả mọi người, của dân tộc An Nam về số phận đã được tạo

ra cho họ bởi những người chủ mới; nó biết cách làm cho họ vừa lòng về tất cả những cách giải quyết bằng quân sự và bằng ngoại giao mà họ đã phải dùng đến, không phải là để bàn giao chính quyền, thực tế là không có; nhưng là để giảm bớt một cuộc đấu tranh vô ích; với kẻ thù chung của lòng mong muốn của Pháp và của dân tộc An Nam.

Các bạn có nhận thấy là ngay cả Triều đình Huế cũng không bao giờ có ảo tưởng về tính chất của những hiệp định mà họ đã ký kết và nếu khái niệm về những hiệp định không cần sức vẫn còn chưa được công bố, thì nó cũng đã được thấy rõ trong thái độ của những nhà vua kế tục của các vua Minh-mạng và Tự-đức, tất cả các vua kế tiếp đều mơ ước huỷ bỏ và phủ nhận những hiệp ước này, và đều tìm cách vi phạm nó mỗi một khi có điều kiện. Vua Hàm nghi và sau ông là vua Duy Tân đều đã hành động theo hướng đó, nó đã được thể hiện ra trong tất cả những âm mưu của Triều đình và trong những cuộc nổi loạn và âm mưu nổi loạn của những văn thân. Còn hơn nữa, chính điều đó, cái tình thân ái của Triều đình Huế, rất khó mà định nghĩa được, bao giờ cũng lại thấy biểu lộ ra rõ ràng hoặc mập mờ, trong những lúc tình hình căng thẳng - chỉ từ khi Khải định được đặt lên ngôi kế tục vua cha một cách không còn hy vọng gì, thì nhà vua nước An nam mới có thể đánh giá được là họ có thể có được quyền lợi trong việc tuân thủ một cách thẳng thắn, hoặc là gần như thẳng thắn những mảnh giấy hiệp định rẻ rách đó. Ít nhất là ông ta cũng được che chở để ngồi vững trên chiếc ngai vàng đến một cách bất ngờ này, bằng những thế lực mà tổ tiên của ông đã không tạo ra được, chóng lại được tất cả những sự chống đối, bất cứ từ ở đâu đến, và nhất là chóng lại được sự chống đối có thể đến từ những người thừa kế được công nhận, hoặc là tự cho mình là có quyền thừa kế đó của những nhà vua đã ký kết hiệp định, theo đúng những luật lệ cổ truyền của việc thừa kế.

Đối với Triều đình và các quan lại những hiệp định vừa phát hiện ra đó được coi như một lực lượng quý giá để bảo tồn một chế độ kim tiền, chế độ được ưu đãi và bóc lột nhục nhã nhân dân nghèo khổ.

Nhân dân vẫn giữ thái độ dửng dưng với những hiệp định mà họ không biết, ngay cả từ hai năm nay chúng ta đã lôi nó ra khỏi bụi bặm và những báo chí đã đăng nó lên, nó vẫn cứ tiếp tục chẳng có ý nghĩa gì cả. Dư luận quần

chúng không còn để ý gì đến những điều nó đã bị vi phạm, cũng như những điều nó còn được tôn trọng.

Đồng bào của chúng ta chỉ biết rằng có những quan ta (quan lại) và những quan tây (viên chức người Pháp): Những quan ta là tốt một khi họ được giám sát kỹ và chỉ huy tốt bởi các quan tây: Các quan tây nói chung cũng là tốt, nhưng họ trở thành ghê tởm một khi họ tìm cách bắt chước các quan ta, họ tưởng rằng phải chỉ huy những người An nam theo cách của các quan ta, có nghĩa là bằng roi vọt.

Ngay cả đến bây giờ, những văn bản đó đối với chúng tôi vẫn chỉ là mớ rẻ rách cũ nát mà người ta mới đào lên được và người ta nói với sự tò mò là nó có thể được biện bạch theo cách này hay cách khác. Chúng tôi đã nhận thấy rằng nó đã bị vi phạm, nhưng những sự vi phạm đó xảy ra không ai thấy cả, và nhất định người ta còn có thể vi phạm nhiều hơn nữa mà không có một sự phản kháng nào cả, đến từ bất cứ người nào, ngay cả những người đang chờ đợi lòng tốt của Pháp, người ta rất muốn lợi dụng nó để củng cố những đặc quyền của họ, chúng tôi không nói đến sự ưu đãi đặc cách, mà nói về nghề nghiệp hoặc đúng hơn là nói về địa vị. Bởi vì rằng, từ ông Vua cho đến những người lính cơ cuối cùng cũng chỉ đơn giản là những địa vị mà chế độ đặc ân của Pháp phân phối cho, không có một mong muốn nào khác là để tạo ra những con người, ở trong đồng đảo quần chúng để bảo, cũng có khi phải lo ngại trong những phong trào của họ, nó không tuân thủ theo cùng những động cơ mà tâm lý của những người Âu châu đã biết, nói tóm lại là những nhân viên thực hiện và chủ yếu là... những nhân viên tình báo.

Như vậy, ở đây không phải là hình như muốn làm cho nó trở nên quan trọng, những việc không có gì là quan trọng cả, bởi vì rằng điều đó có vẻ như đã ổn, nhưng là để chấp nhận nó như nó đã hình thành, và là cách duy nhất để đạt được những kết quả tốt.

Điều làm cho tình hình hiện nay trở nên nghiêm trọng như vậy, Ông Lê Khoa hoặc Kế Khoa nói rằng chính là vì đằng sau nền kinh tế khủng hoảng, người ta cảm thấy có một khủng hoảng trí thức.

Đúng là có một cuộc khủng hoảng về trí thức nhưng không phải như tác giả của bức thư ngỏ đã thấy. Tôi đã thấy một cuộc khủng hoảng, nó rất rõ ràng, và ở trong đó sự trở về của Đức vua Bảo Đại chỉ đóng một vai trò rất không đáng kể.

Điều làm cho một dân tộc bị chinh phục phải khổ sở trong tình hình ở Trung kỳ, mặc dù là có tất cả những thuận lợi có sự an ninh, có sự phồn vinh, đời sống của nhân dân có khá hơn, chính là do họ đã trở thành một đồ chơi của một sự va chạm giữa một bên là những người đi chinh phục, ít ra cũng là những người kế tục và thừa kế của họ, và một bên là những người do họ tạo ra, được giữ lại ở địa vị bằng cách đổi lấy một sự đầu hàng, không có giới hạn trong thực tế, với sự công nhận những quyền hành không phủ nhận được, nó đã được xác nhận không có sự ủng hộ đó của sức mạnh đi chinh phục. Điều đã cho phép bọn này không cần phải có sự đồng ý của nhân dân, một khi nó không được bảo đảm hành động của nó theo một hướng đã định và không có một nguy cơ nào bị phản kháng.

Sự đồng ý này phải là cơ sở của tất cả ước lệ hợp pháp, chúng tôi muốn khẳng định điều đó và tìm mọi phương tiện để thiết lập nó, để lập nên một cơ sở thật của nền Bảo hộ Pháp, nếu không có cơ sở này thì tất cả người An nam sống ở trên mảnh đất này không biết được thật đúng là mình phải tuân theo một cách hợp pháp luật lệ nào, và họ có thể có những quyền hạn gì.

Các bạn nói với tôi: Nhưng đức Vua đã ở đây, ngài là một đại diện vừa mới tìm thấy của đất nước An nam, để quyết định, khẳng định, sửa đổi một cách hợp pháp nếu cần thiết, tất cả những điều người ta muốn. Tại sao, không ngay từ bây giờ củng cố nhà vua chỉ có đơn giản thế thôi để cho nhà vua có một nhân cách không thể chối cãi được, cần thiết để thay mặt tất cả đất nước. Và phải tìm thấy sự củng cố đó trong một hiến pháp. Điều đó hình như được rút ra từ trong thuyết được ông Phạm Quỳnh ủng hộ, tôi không nói là được các quan lại ủng hộ, vì rằng những quan lại không nghĩ đến những việc này, họ là những viên chức trung thành với Chính phủ Bảo hộ, họ lấy làm bằng lòng được thực hiện những mệnh lệnh đã nhận được và nhân dịp này có những thái độ như trên đã đề ra. Làm chính trị thì họ không làm và họ có lý. Ngay cả đối với những viên chức người Pháp cũng đã là rất mạo hiểm trong việc làm chính trị

theo chính quốc, mặc dù là tự do dư luận đã được tuyên bố rất nhiều lần. Nếu những viên chức bản xứ cũng đi làm chính trị thì sẽ ra sao? Chính trị của người chủ sự hiện nay, có thể không phải là chính trị của người kế tục sau. Vì rằng, họ nghĩ về những hình thức của Chính phủ và những cách làm việc của chính quyền, tức là làm chính trị. Người viên chức khôn ngoan chỉ biết làm công việc của mình, và không bận tâm gì đến các công việc khác. Về điều này tôi tán thành họ. Trong mối quan hệ này, tất cả những quan lại, Nhà vua đứng đầu chỉ là những viên chức khôn ngoan. Nếu trong những ngày gần đây họ cự tuyệt một tí, và người này nói về lập hiến, người kia nói về trực trị, chỉ là theo lệnh của trên và là thực hiện những lệnh đó, một số còn tỏ ra là rất tức giận phải đi theo đuôi một người trẻ còn non nớt như ông Phạm Quỳnh, ông ta mang danh là một lãnh tụ chính thức của Đảng lập hiến, bất thành linh được coi như một nhân vật đứng hàng đầu của giới quan lại. Đối với những ông quan này, lòng ghen tị, lòng tự ái, lòng tự trọng được đề cao hơn là những chính kiến, và họ không thích có một trí thức đến để dạy họ. Tôi giải thích sự chống đối đó mà ông Quỳnh có thể không cảm nhận thấy được, nhưng những người trung lập trông thấy rất rõ ở những ông quan lại nhỏ, giận giữ được thấy ông lên ngôi trong giới quan lại của họ, ở bên cạnh những thủ lĩnh lớn, được đối xử như một quan lớn đại thần, và chẳng bao lâu nữa bản thân ông sẽ trở thành quan lớn đại thần.

Nguyễn Văn Vĩnh

NÓI THẰNG

BÁO "L'ANNAM NOUVEAU" SỐ 161

Ngày 14-8-1932

II

NHỮNG PHONG TRÁO CÁCH MẠNG

Những việc xảy ra nên nhận xét đúng từ xa có lợi hơn. Mặc dù là chỉ vừa mới đây, những vụ bạo loạn cộng sản và những vụ việc ở Bắc kỳ năm 1929 có thể cho đến ngày nay đã nhìn thấy được ở một tầm đủ xa để có thể xem xét về những nguyên nhân sâu xa của nó và trong sự phát triển của nó.

Một mặt là có bàn tay thâm kín của Môt-scu một mặt khác là do sự nghèo nàn và đói khổ, và cuối cùng là sự bất bình của quần chúng chống lại những quan lại, nhất là ở Trung kỳ, ở đó nói đúng ra họ được coi như một bọn người còn sống sót lại, ai cũng ghét, của một chế độ mà nhân dân An nam đã chán ghét. Tất cả những người thi trượt của nền giáo dục, họ rất đông đảo, đã tìm thấy trong dịp này phải đóng một vai trò gì và họ đã đóng luôn, nhân có sự trục trặc của những tổ chức cai trị, bất lực trong tình trạng hiện nay của nó để theo dõi hoạt động của những tầng lớp khác nhau của xã hội An nam, và còn kém hơn nữa trong việc chỉ huy nó, vì rằng nó còn bất lực trong việc ngăn chặn sự tạo thành từng đợt liên tục của những cuộc tuyển mộ hội viên tìm thấy sẵn cho bất cứ một tổ chức cách mạng nào. Nhưng do khủng hoảng kinh tế đã đem đến khủng hoảng trí thức và luân lý, hay là khuyến khích, sự bất rẻ của những lý luận của Môt-scu hay là nảy sinh ra một chủ nghĩa yêu nước không khoan nhượng, tôi không nghĩ như vậy. Tôi còn cả phải nhận việc những đồng bào của tôi có sự thức tỉnh về tinh thần yêu nước mà người ta có phần rất lo ngại. Ngay tờ báo này mà một số người tưởng là cơ quan ngôn luận của một vài chủ nghĩa mới nào, tôi chỉ dám cho nó là một công cụ đơn giản để nghiên cứu, cùng nữa là một cơ quan phổ biến kiến thức của giới trí thức tiên tiến học bằng tiếng Pháp để tìm hiểu một cách thành thật và để biểu lộ một cách thực tâm. Tôi tìm cách cho nó có một hình thức suy luận cho tất cả những ý nghĩ còn chưa được rõ ràng nảy sinh ra trong những đầu óc. Tôi không tìm cách áp đặt những công thức đã có sẵn, mà chính bản thân tôi cũng không có, tôi muốn đạt tới tìm ra được cách diễn tả đúng đắn tất cả những ước mong thật của dân tộc An nam và tất cả những xu hướng của giới trí thức tiên tiến của nó, xu hướng

làm thức tỉnh một tư tưởng, và không phải là những xu hướng của những người mà người ta gọi là những người chỉ huy của chúng ta, vì rằng chế độ ưu đãi hoặc là dốt nát chỉ tạo ra được những con người để trang trí. Thành thật với bản thân mình cũng như với tất cả những người khác, tôi không cho mình là đại diện cho bất cứ một ai và bất cứ một cái gì, rất sung sướng khi mà chỉ có một mình phương pháp làm việc của tôi là có thể tạo ra những người tán thành, và không phải là những ý kiến của tôi, mà tôi đã nêu lên để được tranh luận và để được phê bình của những người bình thường nhất. Và chính là trong theo dõi cuộc tranh luận đó mà tôi đã có thể thấy được rằng những tư duy chính trị đã làm sòn sao những đồng bào của tôi là nông cạn đến ngần nào. Có một câu nói của người An nam diễn tả được rất đúng cái tình trạng tinh thần đó - BA PHẢI. Nếu bạn nói trắng? - Ừ thì là trắng - Nếu bạn nói đen? - Ừ thì là đen - Nếu bạn nói: Không phải là trắng, cũng chẳng phải là đen, là xám? - Ừ thì là xám! Một dân tộc không tin tưởng một cái gì và rất thối nhuần thuyết tương đối của mọi vật, những người An nam không nhảy ngay ra vỗ lấy những hứa hẹn mà người ta hứa với họ. Họ thận trọng trong việc đánh giá của họ và thật là ghê gớm phải thảo luận với những người như vậy: để tìm cách thuyết phục họ. Cũng vì vậy không nên thử tìm cách nhối sọ đối với họ, cách này rất có kết quả đối với bất cứ một đồng đảo quần chúng nào khác. Đây chính là một đức tính mà tôi phải ca ngợi khi mà tôi có dịp để mà ca ngợi đồng bào của tôi.

Như vậy là tôi phải nhận cuộc khủng hoảng trí thức đó, sự thức tỉnh tâm hồn quốc gia đó của đồng đảo quần chúng và cả của lớp trí thức tiên tiến nữa. Quần chúng hoan hô và tôn lên là ông hoàng tốt nhất, người nào cho họ cơm ăn, và giới trí thức chỉ muốn biết họ được sống theo luật lệ nào. Không phải là không có tất cả lý tưởng quốc gia đã làm cho trí thức tiên tiến An nam có điểm đứng vững này với tất cả những vấn đề chính trị. Ở chúng tôi có hai tinh thần quốc gia, một tự phát, được thừa kế, nó trông thấy đất nước là bất tử, có một sức sống của giống nòi qua tất cả những gian truân của lịch sử và vẫn còn nguyên vẹn được thể hiện ra ngay cả trong tình hình hiện nay được coi như một giai đoạn và một thử thách; một loại thứ hai giả tạo được nhập từ nước ngoài vào, được gợi ý bởi đọc sách và kết quả của sự so sánh với những đất nước ở chung quanh, đạt tới đúng vào hàng ngũ với một cái tên trong sự hoà hợp của các quốc gia. Chủ nghĩa quốc gia này được giáo dục, rèn luyện, nhắc nhở rất vất vả và kiên trì cho nhân dân An nam bởi một nhóm thiểu số tự cho

minh là đã thành thạo với những điều hiện đại. Nhân dân tiếp nhận nó một cách vui lòng, áp dụng nó khi nào họ không mất gì cả và tự nguyện đăng ký đứng dưới ngọn cờ nổi dậy khi nào họ có tất cả những lý do bất bình khác.

Sự thức tỉnh về tinh thần quốc gia An nam như vậy chỉ là một cách nói, có một cách giải thích thông minh hơn là đúng đắn, của tình trạng tinh thần đó sau chiến tranh. Người ta đã hứa hẹn rất nhiều điều cho các thuộc địa, cho những nhóm dân tộc thiểu số và chính trị, cho những nước nhỏ phụ thuộc, những điều này được coi như là đúng, ngày nay họ thử để đạt được một vài sự thực hiện.

Nhưng thực hiện những điều nào? Đây chính là vấn đề làm cho chúng tôi lưu ý. Điều cần phải biết nếu là nhân dân An nam sẽ được hưởng sự ưu ái của Pháp, hay là nhà vua An nam và các quan lại của họ sẽ được hưởng?

Nếu là nhân dân, họ không chờ đợi, để thể hiện ra lòng ưu ái đó, người ta giao họ từ nay cho một chính phủ người địa phương được tăng cường thêm về những phương tiện của họ, nhưng một cách để phụ thuộc hoàn toàn vào chính quyền địa phương của Pháp. Nhưng họ chờ đợi ở những người cai trị Pháp, những người chủ thật sự duy nhất, có sức mạnh quân đội và có quý, một sự đại diện và bảo đảm quyền công dân, một sự thâm dò thực tế hơn những quyền lợi cụ thể, mà nhìn chung lại tạo thành đất nước Đông dương.

Người ta đề nghị với chúng tôi làm cho trở thành có hiến pháp một chính quyền không hề có bao giờ, và những khả năng làm cho chúng ta phì cười: Một ông vua mà thời gian phải dành để mở các lễ hội theo cổ truyền, một Bộ trưởng Bộ chiến tranh chỉ huy một vài trăm lính khố xanh quần áo rách rưới, một Bộ trưởng Bộ Công chính chỉ có 200\$ tiền để sửa đường hàng năm, một Bộ trưởng Bộ Tài chính không biết là quản lý ngân sách nào, có lẽ không cả danh sách nhân viên phục vụ Hoàng đế. Người đọc nhất còn đáng kể có lẽ là Bộ trưởng Bộ nội vụ và tổ chức nhân sự, tất cả nhân sự các quan lại họ trả tiền để đạt được và giữ vững chỗ làm việc của họ. Còn về toà án quan lại ở Trung bộ, người ta biết rõ nó bị kêu ca đến ngân nào và nhân dân các vùng nhượng địa của Pháp sơ sệt như thế nào khi nghĩ đến phải trở lại chế độ xử án An nam, chế độ này đối với nhân dân, là tất cả cái chính phủ của nhà vua.

Chính phủ Pháp đã nhận thấy Bắc kỳ của chúng ta xứng đáng được một số phận tốt hơn và đã đặt nó dưới sự cai trị trực tiếp bằng một thủ thuật ngoại giao hơn là hợp pháp, bằng cách làm cho Thống sứ Bắc kỳ kiêm luôn cả chức vụ kinh lược (Phó vương).

Chính điều này đã cho phép các tổ chức cai trị và toà án của các tỉnh ở phía bắc chưa phải là đã hoàn hảo gì, nhưng cũng không phải là kém và đã hơn hẳn rất nhiều so sánh với ở Trung kỳ, cái đất nước Trung kỳ đang còn rên siết dưới chế độ độc đoán của nhà vua và quan lại, cái đất nước Trung kỳ phải nổi dậy ở Vinh và ở Hà Tĩnh đã chống lại bọn quan lại.

Các bạn hãy hỏi bất cứ một nông dân nào ở Bắc kỳ xem họ có muốn người ta đặt họ dưới quyền ông Vua của họ, hoặc ông Phó vương của họ. Các bạn hãy hỏi bất cứ một ông quan nào ở Bắc kỳ, được Chính phủ Pháp tuyển mộ, xem họ có thấy được sung sướng hơn nếu họ phải phụ thuộc vào quan lớn Thượng thư Bộ nội vụ ở Huế và họ có thấy được vinh dự hơn nếu họ được phụ thuộc vào chính quyền nhà Vua. Người này và người kia đều trả lời là KHÔNG.

Như vậy nếu có một tinh thần quốc gia An nam thì tinh thần quốc gia đó không đòi hỏi khôi phục lại cho nhà Vua An nam quyền hành của họ ở bất cứ một mảnh đất nhỏ nhoi nào họ đã bị rút mất, thật là đúng.

Nguyễn Văn Vĩnh

NÓI THẮNG

BÁO "L'ANNAM NOUVEAU" SỐ 162

NGÀY 17-6-1932

III

CUỘC VẬN ĐỘNG CHỐNG QUAN LẠI

Cuộc vận động này chúng tôi tiến hành không ám chỉ một cá nhân nào và không nhằm vào riêng vào một người nào trong những quan lại, trong số các quan lại chúng tôi tính ra có nhiều người bạn và có quyền lợi giống với chúng tôi, giống với quyền lợi của tất cả những người viên chức của Chính phủ, nghĩa là trong dịp này chúng tôi cũng sẵn sàng bênh vực họ khi nào chúng tôi thấy quyền lợi của họ bị xâm phạm. Còn hơn thế nữa có nhiều người trong số họ nói thẳng ra là cùng đi với chúng tôi trong cuộc vận động làm trong sạch hàng ngũ những quan lại với mục đích để loại bỏ tất cả những con chiên ghê, nó làm mất danh dự hàng ngũ quan lại, trước kia rất đáng kính, cũng có người đối với họ nó còn là một cuộc vận động ủng hộ một quy chế rõ rệt. Họ biết rất rõ họ là những nhân viên của Chính phủ Pháp, đặt dưới quyền một người chỉ huy Pháp, và họ không muốn người ta đặt lên trên những người chỉ huy sẵn có những người chỉ huy khác nữa.

Viên cảnh có một cuộc trở lại chế độ cũ, vẫn còn được áp dụng ở Trung kỳ, làm cho họ ghê sợ. Họ không muốn làm sống lại một ông quan lớn người bản xứ, nắm tất cả các quyền tuyến mộ, thuyên chuyển và hành sự song song với ông Thống sứ, hoặc ngay cả đặt dưới quyền kiểm tra của ông Thống sứ. Vì rằng cái viên cảnh đó được ghi vào trong ý nghĩ của họ có một sự trở lại nguyên tắc của những hiệp định Bảo hộ. Theo nguyên tắc này thì cơ quan quản lý nhà nước bản xứ sẽ phải thuộc về Vua An nam, Chính phủ Bảo hộ chỉ có kiểm tra và có quyền phủ quyết những văn bản của Chính phủ An nam.

NĂM CHA BA MẸ là một câu nói An nam phản ánh tình trạng khó khăn này của người viên chức phải tuân theo lệnh của nhiều người chỉ huy, và người nào cũng muốn ra lệnh trực tiếp. Cách chỉ đạo sóng đôi đó đã tồn tại thực tế ở nhiều tỉnh, đã trở thành bất tiện quá mức, nhưng nó sẽ biến mất để được thay thế bằng một cách cai trị hài hoà hơn ở tất cả các tỉnh. Nói chung lại, sự hài hoà

này chỉ có được ở chỗ nào ông Tổng đốc nhường tất cả các quyền hành này cho ông Công sứ, hoặc là ngược lại.

Những ông tri phủ và tri huyện thấy kém phần thoải mái khi nào hai ông quan to ở trên tỉnh đều tỏ ra có quyền hành ông nọ ngang ông kia, hoặc là cả hai đều tìm cách kiếm chuyện với nhau. Nguyên tắc đoàn kết cuối cùng cũng được chấp nhận theo chế độ hiện nay mà chúng tôi thường gọi bằng chính tên của nó là "VI PHẠM NHỮNG HIỆP ĐỊNH" và điều đó đạt được là do sức mạnh của mọi vật và do lòng mong muốn của nhân dân theo một cách nào đó, bởi vì rằng nhân dân, tỏ ra một cách rõ ràng là họ ưa thích làm việc với một ông công sứ đầy quyền hành hơn là với một ông quan tỉnh, được coi như thừa hành mệnh lệnh của nhà vua, chẳng có gì hơn nữa.

Danh dự quốc gia không bị xâm phạm trong việc tôi nói ở đây. Như vậy không phải là vì thiếu những tâm hồn của những người chỉ huy thật sự trong số những đồng bào của chúng ta, mà là bắt buộc phải như vậy trong tình trạng hiện nay của mọi việc. Khi mà có hai nguyên tắc về quyền hành cùng tồn tại, thì quyền hành nào tốt hơn, và mạnh hơn sẽ phải thắng. Trong trường hợp ngược lại, là một sự bất thường, ưu thế lại về quyền hành tôi hơn và yếu hơn, trong những trường hợp đặc biệt để cho tôi hơn lần áp được, thì không thiếu gì kẻ lạm dụng vị trí không vững vàng đã tạo ra cho họ.

Chính phủ Pháp đã phải để ra hơn ba mươi năm để đạt được gần như làm chủ được tình hình ở Bắc kỳ; để có được dưới bàn tay của mình tất cả bộ máy nhân sự của những người đứng đầu là người bản xứ, và bộ máy cai trị của người bản xứ, và điều đó đem lại hạnh phúc cho nhân dân bao nhiêu thì cũng mang lại quyền lợi cho bản thân các quan lại bấy nhiêu, nhờ vậy tình trạng tinh thần được nâng lên chỉ vì riêng có một việc là bộ máy cai trị nằm ở trong tay một chính quyền thực sự. Và cũng chính vào lúc này người ta lại nói về quay trở lại chế độ cũ từ bỏ những thành quả của ba mươi năm cố gắng đó, và thay thế vào đó bằng cái chính phủ bản xứ cũ dưới chế độ của chính quyền nhà vua An nam, mà người ta phải làm cho sống trở lại trước đã, rồi mới củng cố nó được. Ý nghĩ đó không nên khơi lại thêm nữa thì có lợi hơn.

Đây có phải là lại một lần nữa dồn chế độ nhà vua An nam vào chân tường. Nó đã cho chúng ta biết rõ những khả năng của nó trước và sau cuộc

trình phục. Sự lấn dân của Chính phủ Pháp là một việc đã rồi phải trả giá bằng nhiều nỗ lực. Những kết quả có thể còn phê phán được đi nữa, là thuyết phục được đến mức sẽ trở thành một tội lỗi phản lại nhân đạo nếu đem lại cho chế độ mới này bất cứ một sự thay đổi nhỏ nào về phía từ bỏ đường đó để đi ngược lại.

Còn khi chúng tôi đứng dậy chống lại chế độ quan lại, có nghĩa là chống lại chế độ quan lại được coi như một chính quyền độc lập, thừa hành quyền hành của nhà vua, đứng ra không còn tồn tại nữa, chỉ còn được giữ lại trong một thời hạn quốc tế đã quy định cho các hiệp định, trong khi chờ đợi cho các cơ quan đại diện hợp pháp được thành lập ra, các cơ quan này xác định và hiệu chỉnh qui ước chính thức được chính phủ Pháp và nhân dân An nam cùng nhau thiết lập cụ thể. Chính là chống lại một nguyên tắc tổ chức không tốt, và không phải là chống lại hàng ngũ viên chức quốc gia mà chúng tôi ủng hộ.

Nếu vẫn còn nhiều những lạm quyền bị tố giác trong số những nhân viên này, có nghĩa là những sự vi phạm này chính là vi những nguyên tắc làm việc cổ xưa vẫn còn chế ngự trong tổ chức mới, hoặc nói đúng hơn là do tính chất không rõ ràng của cơ chế mới. Như vậy, nếu những quan lại có ý thức hơn về vai trò của mình, đơn giản chỉ là những người được thừa uỷ quyền của Chính phủ Pháp. Thì họ biết rõ những nguyên tắc phải thẳng thắn, phải trung thực, phải tôn trọng những luật lệ và những quyền tự do cá nhân, có thể họ chưa bỏ được ăn hối lộ, nhưng ít ra họ cũng biết được rõ hơn điều gì được phép và điều gì không được phép làm. Cũng cùng một nguyên tắc như vậy sẽ chế ngự trong những quan hệ giữa những quan lại các cấp khác nhau và sẽ không còn nữa cái tục lệ đẳng cấp được áp dụng cho tới cách bắt người dân bị cai trị trả tiền những việc mình phải làm. Việc dứt tiền cho những nhân viên tham nhũng sẽ được coi như một việc phạm pháp mà người ta phải dấu dếm, không những phải dấu các cấp trên của mình mà còn phải dấu cả nhân dân. Một ông Tri huyện lấy một trăm đồng bạc của một tưng cử viên để giúp họ trúng cử trong cuộc bầu cử sẽ không còn thấy cái cử chỉ đó là xứng đáng và là tự hào nữa của một ông quan đứng đầu một địa phương đi nhận lễ vật để trả công cho cái công việc theo chức năng của mình phải làm, nhưng thấy được rằng đây là việc làm của một thằng ăn cắp đi bóc lột một cách khôn khéo của cái của người khác và dút vợi vàng vào trong túi của mình.

Đây chính là tại sao chúng tôi đã nêu lên cuộc tranh luận chơi chữ này, và đây cũng chính là tại sao chúng tôi nhấn mạnh như vậy việc làm cho ông quan trở thành một người viên chức bình thường, và để cho người ta đừng làm cho những người viên chức tốt của chúng ta trở thành những ông quan, theo nghĩa cổ xưa của chữ "Ông quan".

Chơi chữ ở đây có tầm quan trọng của nó.

Người ta sẽ nói rằng: nhưng chính đây là chế độ TRỰC TRI, và là ngược hẳn lại với chế độ những hiệp định (lập hiến).

Còn về chế độ những hiệp định (lập hiến) người ta chẳng có một vi phạm nào cả, và đây cũng không phải là một vi phạm mới để phạm phải một lần nữa. Cách biện luận này là một cách hoàn toàn Pháp. Những người An nam không ai nêu vấn đề này lên ngoài ông Phạm Quỳnh và một vài ông quan lại, họ đã nhận được mệnh lệnh hoặc là sự gợi ý của trên. Điều đáng được trả lời, chính là điều khẳng định hoàn toàn không mất tiền là chế độ trực trị đã bị phá sản ở Nam Kỳ.

Có phải bởi vì có một vài ông đại biểu trong Chính phủ không tốt ? Nhưng mà bao giờ cũng có những người viên chức không tốt. Họ và những người trực tiếp chỉ huy của họ là những người phải chịu trách nhiệm - Đã có những hình phạt được quy định để phạt những người phạm tội và những người chỉ huy của họ. Cũng vì vậy mà những người viên chức phải có những người chỉ huy trực tiếp họ không phải chia sẻ những trách nhiệm của mình với một ông vua hoặc một ông Phó vương.

Nhưng hơn hết các bạn hãy hỏi những người công dân ở Nam kỳ xem nếu họ có muốn người ta áp dụng với họ một chế độ cai trị như ở Bắc kỳ hoặc ở Trung kỳ?

Trung kỳ, Bắc kỳ, Nam kỳ chính là 3 giai đoạn của sự phát triển không thể nào tránh khỏi của đất nước Đông Dương. Nó chỉ có thể giải quyết theo những thực tế, chứ không thể nào giải quyết theo một số danh từ đối trá chỉ có thật ở trong những bài diễn văn.

Nguyễn Văn Vĩnh

NÓI THẮNG
IV
CHÍNH QUYỀN AN NAM
BÁO "L'ANNAM NOUVEAU" SỐ 163
NGÀY 21-8-1932

Đây không phải là vấn đề huỷ bỏ chế độ quan lại, như người ta thường mong muốn, để về sau đó lại hỏi tôi:

- Nhưng ông đề nghị để ai thay vào chỗ của họ?

- Chúng tôi chỉ mong cho người ta tiếp tục cải tạo cơ chế của họ theo hướng đã được thực hiện từ 30 năm nay; Người ta làm cho tình hình vật chất của họ tốt hơn lên, bằng cách làm cho họ từ từ có đủ nhân sự theo với nhu cầu của các công việc, làm cho số làm việc của họ được trang bị những phương tiện để hoạt động thích hợp với những cần thiết của địa phương, những cần thiết về cảnh sát, hành chính quản trị, được trang bị vũ khí để bảo đảm an ninh công cộng, được trang bị để bảo vệ nhân dân chống được thiên tai bão lụt và vv.. Những chức trách được phân công cho họ mỗi ngày một cụ thể hơn, với một tổ chức các công sở thích hợp để thực hiện những chức trách đó. Người ta làm cho họ thật sự trở thành một người đại diện của chính phủ, được trang bị đầy đủ những phương tiện thông tin, và vũ khí để giữ gìn an ninh khi cần thiết.

Nhưng người Pháp đừng đến để nói với chúng tôi: "Từ nay nhân dân An nam sẽ có những người đứng đầu là những quan lại thừa hành quyền của nhà vua, Hoàng đế nước An nam, người Pháp sẽ chỉ còn ở đây để quan sát những quan lại làm việc và người Pháp sẽ không can thiệp vào những sự lạm dụng của họ, chỉ đúng như trong những giới hạn đã được ghi trong những hiệp định. Những quan lại của các anh sẽ do nhà vua của các anh tuyển dụng, nhân danh một uỷ viên hoặc một đại biểu của hoàng đế". Chính đây là mối lo ngại của chúng tôi.

Bây giờ chúng ta hãy thử giải thích về sự nhân nhượng đó của các nhà chức trách Pháp, nó có vẻ như nói trái ngược lại với một số chỉ trích cho là người Pháp thiếu am hiểu về mặt những giá trị cá nhân của người An nam và vì vậy mà không thể lựa chọn được những người có khả năng để đảm nhận những chức trách nắm quyền hành.

Chính phủ Pháp trong những công việc này đóng một vai trò trọng tài rất đáng quý, ở đây những cách nhìn cá nhân của một số những người đứng đầu, nếu nó không phải là luôn luôn đã phù hợp với cách đánh giá của người bản xứ, nói đúng hơn, những công lao và những khả năng, nó đã không phải là không được che chở bởi một vài động cơ rất là đặc thù của người bản xứ và chính vì vậy nó đóng vai trò khuyến khích tinh thần vô trách nhiệm theo lý luận dưới chế độ đó họ của nước ngoài - Trong vấn đề này có những lý luận cổ điển rút ra từ thời cổ đại Trung Quốc, theo những lý luận này tất cả những đất nước bị xâm lược sẽ không còn những người đứng đầu thật sự nào khác là chính quyền của kẻ xâm lược, và tất cả những người đứng đầu được khôi phục lại sau cuộc xâm lược, sẽ chỉ còn là những công cụ của chính kẻ xâm lược và sẽ chỉ còn là để thừa hành những quyền hành được dung túng, có nghĩa là được uỷ quyền để thực hiện theo mệnh lệnh một trách nhiệm hoàn toàn chỉ là danh nghĩa. Như vậy thì tất cả những lạm dụng và tất cả những yếu hèn đều trở thành có thể có được, được che đậy bằng sự sa sút về mọi mặt.

Nhân dân được đặt trước một tình thế như vậy đã được yêu cầu phải lựa chọn. Dựa vào nguyên tắc thống nhất chính quyền thống trị, nhân dân chỉ muốn có một người chủ và tất cả đều trông vào người chủ đó, họ muốn là phải có quyền hành và một quyền hành không chia sẻ. Sức mạnh chiến thắng được coi như một thể hiện lòng giỏi (thiên tâm), thật đúng là người chiến thắng sẽ ở lại nắm quyền thống trị, và nó chỉ trở thành đúng theo lòng giỏi một khi nó là thống trị. Tất cả chũ chũ không rút khoát, tất cả âm mưu định khôi phục lại toàn bộ hay một phần quyền hành thống trị cho những người mà họ đã chinh phục được đều được coi như những dấu hiệu của sự yếu đuối, không những chỉ theo cách nhìn của những kẻ nắm giữ chính quyền cũ, nó khuyến khích họ để hy vọng được trở lại quá khứ. Mà còn cả theo cách nhìn của nhân dân, bao giờ nhân dân cũng cảm thấy một sự khó chịu nghiêm trọng vì phải chia sẻ sự toàn thủ giữa hai hoặc nhiều ông chủ.

Tất nhiên sự chinh phục của nước Pháp không có những tính chất như những cuộc chinh phục lịch sử của nước Trung hoa phong kiến mà Khổng tử và Mạnh tử đã rút ra được những bài học vĩnh cửu về chính trị và kinh tế. Đây là một sự kiện mới mẻ trong lịch sử Đông Nam Á theo đạo Khổng, nó được thể hiện ra dưới trạng thái của một cuộc chinh phục chiếm thị trường, làm cơ sở để

gây ảnh hưởng và là một điểm chiến thuật cho những tham vọng của Pháp ở Thái bình dương. Nước Pháp không có ý định biến đất nước ta thành một thuộc địa để di dân, để cho một phần nhân dân Pháp sang sinh sống, sự sinh đẻ của Pháp rất thấp, nên chúng ta là những đất đai ở xa xôi không có gì phải lo ngại về vấn đề này; cũng không phải là một thuộc địa để khai thác theo nghĩa tàn bạo mà những người Trung hoa gán bó với cách làm đó và những người bài ngoại Á châu đã có một cách biện bạch đối trả. Để khai thác đất nước ta nghèo nàn quá mức, việc đầu tiên là phải làm cho những tài nguyên thiên nhiên của đất nước chúng ta trở thành có giá trị và phải làm cho nhân dân của nước ta trở nên giàu có để biến họ thành những khách hàng có khả năng mua hàng - Cả hai việc làm đó chỉ có thể là những việc làm tốt cho chúng ta được hưởng, và về phần chúng ta, chúng ta sẽ trở thành ngu xuẩn và vô ơn nếu chúng ta nói là chúng ta muốn nghèo nàn và không bị bóc lột. Chúng ta không tìm thấy ở chỗ nào trong cuộc trình phục của Pháp, những tham vọng cổ điển có ý định xâm chiếm đất đai, như nó thường xảy ra trong quá khứ của Châu Á. Nếu một vài khi chúng ta có thể lo ngại vì phải gánh một gánh nặng những viên chức Pháp ăn không quá đong đảo. Nói đúng ra không có thể đâu, trong chương trình thuộc địa của Pháp, cái ý định biến đất nước chúng ta thành một nơi chứa những viên chức bất lực, mặc dù là cái ý định này luôn luôn bị chính bản thân những người Pháp thuộc địa tố cáo, những người này đứng trước một chủ nghĩa nhân đạo đáng kính như chúng ta, bao giờ họ cũng có một lo nghĩ rất cao cả, để không làm hỏng công cuộc của họ, vì rằng sự cản trở tinh thần này làm cho nó mất đi cái tính chất của một nhiệm vụ khai hoá văn minh. Trong thực tế chúng ta ta còn được hưởng một điều cao xa hơn nữa về những cách làm tốt giữa những chính phủ của các đảng phái nối tiếp nhau cầm quyền ở Pháp, cũng tốt như vậy trong những phương pháp cai trị cũng như trong việc lựa chọn những người viên chức để gửi sang đây - Nòi giống những người đi chinh phục đầu tiên, từ từ sẽ hết đi hoặc biến đổi đi để thay thế vào chỗ đó tất cả một thế hệ mới những người cai trị có những tư tưởng tiến bộ hơn, luôn luôn được những chính phủ mỗi ngày một tự do hơn ủng hộ. Và người ta có thể tiến tới một tình trạng không có từ trước tới nay, là một nước Pháp từ từ chống lại chế độ thuộc địa, đến một mức những thuộc địa như nước chúng ta cuối cùng sẽ hiểu ra được một cách thành thật những lợi ích của chế độ thuộc địa Pháp.

Từ đó chúng ta không còn phải lo ngại và cũng chẳng cần phải ước

mong một cuộc trình phục tiến tới giai đoạn cuối cùng của nó về phương diện tổ chức nội vụ.

Và tư tưởng một nhà nước An nam do những người An nam cai trị trở thành hiện thực với tất cả những mâu thuẫn mà nó đã có, và những mâu thuẫn này chúng ta cũng không cần bàn đến nữa, người ta đã thiết lập được pháp luật, có những cách giải quyết bằng ngoại giao, mà người ta phải dựa vào đó.

Nhưng một chính quyền An nam không phải bao giờ cũng cần thiết phải áp dụng một cách máy móc những nguyên tắc cai trị cổ xưa, dựa trên sự phải tuân thủ không được bàn bạc, của đồng đảng quân chúng đã chịu khuất phục dưới sức mạnh đè nén, và sự nói dối được coi như sự thể hiện một cách rõ ràng hơn ý nguyện của thần thánh. Nó có thể đơn giản chỉ còn là một công việc tuyển mộ, không phản lại nguyên tắc tối cao của sự tôn trọng những phong tục và tập quán, người ta rất có thể tạo ra việc cai trị người An nam do người An nam đảm nhiệm theo những đạo lý dân chủ, nó là cơ sở của những đất nước hiện đại. Và cũng chính đây là xác nhận sự đúng đắn của công cuộc đi chinh phục của các nước Châu Âu, nó đơn giản chỉ là một hành động bạo lực, nếu nó chỉ có một mục đích để lập nên quyền thống trị của nước ngoài chèn lên trên những chính quyền đã tự mình xin đầu hàng vì thiếu sức mạnh, và sự đầu hàng dẫn tới một sự việc là họ không giữ được nền độc lập của nước họ nữa.

Công việc của chính quyền chỉ còn là một công việc chuẩn bị nhân sự để chỉ đạo - Những nguyên tắc cai trị chỉ tốt khi nào nó đáp ứng được những nhu cầu và những nguyện vọng của đồng đảng quân chúng.

Nguyễn Văn Vinh

NÓI THẮNG
V
TUYỂN DỤNG
Báo "L'ANNAM NOUVEAU" số 164
Ngày 24-8-1932

Để giữ được cái ngạch những viên chức bản xứ mà người ta vẫn tiếp tục gọi là quan lại, có tính cơ bản của chế độ quan lại, thì người ta phải giữ lại chế độ tuyển dụng bằng các cuộc thi văn chương, đồng thời phải giữ lại chế độ tuyển dụng bằng các trường thi văn chương, đồng thời cũng phải giữ lại một phương pháp đào tạo, một chế độ giáo dục bản thân nó có giá trị của nó.

Năm 1915 ông Albert Sarraut bãi bỏ các trường thi ba năm một lần tức là ông đã bãi bỏ chế độ quan lại, là giai cấp cầm quyền được đào tạo theo đạo Khổng. Ông đã được tất cả dân An nam ủng hộ, bao gồm có cả những nhà nho, họ đã trở thành những người đi đầu để tuyên bố sự bãi bỏ chế độ giáo dục cổ điển già nua đã trở nên khô cứng, chế độ đã giam hãm con người hàng hai chục năm, ba chục năm, và có khi cả đời người để làm các công việc bình luận và phân tích những áng văn cổ xưa.

Những người anh khốn khổ của chúng ta đi học như vậy chỉ còn có là nhắc lại một sự sai lầm của những người đầu tiên phá hoại cái xã hội già nua Trung Quốc, họ cũng không nghĩ được ra rằng họ đã đem lại cái chết cho nước An nam già cõi. Họ cũng không biết sẽ phải xây dựng lại đời mới; và thật là may mắn cho một dân tộc nông dân như dân tộc chúng ta lại có một hệ thống giáo dục thông minh như vậy, nó mở mang sự hiểu biết một cách vô tư, sự hiểu biết về quá khứ lâu dài của loài người, một đức tính cần thiết nhất cho những người chỉ huy - Phương pháp giáo dục mà sự hơn hẳn trông thấy được rõ rệt nhất, mà không bất cứ một phương pháp giáo dục nào khác có thể có được, ở chỗ nó thích hợp cho tất cả các cấp bậc của sự hiểu biết, cho những người phải đóng những vai trò chỉ đạo, và không vì vậy mà tạo ra một người nào bị bỏ rơi rớt lại, bằng cách tìm ra được một cách sử dụng cao cả nhất cho từng mảng nhỏ nhất của những hiểu biết. Một hơn hẳn khác không kém phần giá trị là có sự chọn lọc tự động loại bỏ những người vô dụng và kém cỏi, do đó mà loại trừ

được gánh nặng vô ích cho các cấp học cao hơn, nghiên cứu triết học.

Người ta viết đẹp chữ nho (chữ viết Trung hoa cổ điển) hoặc người ta không viết được. Đào tạo ra được một hoặc hai người viết văn là cùng trong một thế kỷ, chứ không phải là cả một đội ngũ những người bôi đen giấy trắng, mà tôi tin chắc rằng họ tiêu phí sợi giấy mà không đáp ứng được yêu cầu của những đọc giả khốn khổ, làm cho các đọc giả mất nhiều giờ và nhiều ngày để đọc những quảng cáo rùm beng mà không học được một thực tế mới mẻ nào có ích cho hạnh phúc của loài người.

Một người tiếp thu được nền văn hoá này trở thành một người chỉ huy thật sự, không cần phải biết viết, ngay cả viết bản báo cáo của mình để trình lên những nhà chức trách cấp trên, họ chỉ cần nhằm vào những công thức đã có sẵn và chỉ cho những người thư ký viết chữ viết cho họ. Họ lập toà án xét xử, không phải là theo luật lệ, mà nhiều khi họ cũng không biết cả luật nữa, và đã xử án theo lương tâm, đã có những người tham tá chịu trách nhiệm tìm kiếm tham khảo những văn bản và thảo ra những bản án, bằng cách lũng ghép văn bản nọ vào với văn bản kia; Họ bảo đảm hoà bình và an ninh bằng cách nêu gương làm chủ gia đình của mình cho các chủ gia đình khác noi theo, và buộc mọi người phải công nhận sự hơn hẳn của mình, về phẩm chất và đạo đức, là người ưu tú nhất trong những người mình cai trị; trong trường hợp có dịp họ tôn thờ những người có giá trị, mà họ phải công nhận là hơn hẳn so với bản thân họ.

Tất nhiên là muốn thực hiện được điều đó, phải có một xã hội nhip nhàng hoàn hảo, trong đó tất cả mọi người đều có phương tiện để sinh sống. Điều đó là lý tưởng của nền kinh tế theo Mạnh tử, có một lòng hiền triết vô hạn, mà những chính phủ ngày nay có thể phải suy ngẫm để áp dụng một cách hữu ích.

Những người Trung hoa tốt bụng của chúng ta bị loá mắt bởi những nền văn minh hiện đại, nó đã xác minh sự hơn hẳn của nó bằng những bước phát triển mạnh mẽ, họ đã vội vàng nhận định là những đạo lý cũ kỹ của họ đã hết thời để không thể nào tìm ra được sự thật sâu sắc trong những sự kiện ngày nay

mà về mối bên ngoài hình như phủ nhận bản chất không thay đổi của mọi vật. Và những người anh lớn của chúng ta, và những người tiếp sau họ cũng làm như vậy, gán như họ đã thúc đẩy kéo bàn tay của những người Pháp bảo hộ của chúng ta trong cái công việc cải cách vội vàng và thiếu suy nghĩ này.

Bất tình linh chế độ quan lại bị bóp chết.

Các độc giả thấy được rõ là, tôi làm bài diếu văn này để giành cho chế độ quan lại, thì tôi còn xa mới là một người Âu hoá quá mức, dẫm đạp lên những phong tục tập quán, trái lại tôi tôn thờ những phong tục tập quán đó còn hơn cả những nhà nho, bản thân họ có thể không còn có một sự chiêm ngưỡng sâu sắc đồng thời với một sự mong muốn nồng nhiệt để tìm ra được một công thức cho phép áp dụng được nó vào với những nhu cầu ghê gớm của thời đại mới.

Chế độ quan lại theo lý tưởng đã chết, một lần đầu tiên là trong cuộc giao tranh giành chính quyền giữa xâm lược Pháp và đế chế An nam thua trận - Chỉ còn những người cơ hội là còn sống sót để phục vụ những ông chủ mới, còn những người trong sạch thì đang chết ngất ngoài một cách thê thảm vì đã tìm cách chống lại những thế lực mới bằng một cuộc đấu tranh vô vọng, mà họ đã không có cả tinh thần để cảm thấy được tất cả sự lố bịch.

Chính phủ Pháp họ đã biết đánh giá đúng giá trị thực tế của những phong tục tập quán, đã thử làm cho nó sống lại và để sử dụng nó. Nước Pháp sẽ thành công nếu có một người cộng tác sáng suốt hơn và cần nhất là ngay thẳng hơn, thì một chế độ bảo hộ thật sự đã được lập nên. Nhưng khôn khéo cho chúng ta, nước Pháp đã phải làm việc với một chính phủ bán xứ ít thẳng thắn trong việc thực hiện những điều đã cam kết của mình và họ đã chống lại tất cả những tiến bộ với một thái độ rất kỳ lạ, ở trong đó sự phản chác xen lẫn với đầu óc ngu muội không biết gì về ngoại giao và quân sự - Và nước Pháp đã phải chấm dứt với cái trò chơi lừa đảo này, bằng cách can thiệp bằng sức mạnh vào công việc cai trị của người bản xứ, ít nhất là ở Bắc kỳ.

Một chế độ quan lại do người Pháp sáng tạo ra được lập lên, chế độ này được cải tiến đi cải tiến lại nhiều lần cho đến ngày nay trở thành tổ chức nhân

sự mà những chức năng đã từng bước được thay đổi đi và phân công lại tới một mức cho đến bây giờ người ta không thể nào còn tìm ra được đâu là cái gốc của chế độ quan lại cũ.

Chế độ đào tạo nặng về kỹ thuật hơn là về văn hoá mà nó phải chịu, đã làm cho những quan lại của chúng ta hiện nay chỉ có thể giải quyết được các công việc trong những trường hợp nhất định, những họ không còn có những người chỉ huy và những người hướng dẫn về tinh thần và đạo lý, mà chỉ có thể đào tạo được bằng văn hoá cổ truyền, đã bị huỷ bỏ trong nền giáo dục cũ rồi; nền văn hoá này là phù hợp với những tư duy và tình cảm, với những quan niệm luân lý và đạo giáo, với những phong tục tập quán, mà những ông quan của chúng ta không còn biết nữa, có một vài trường hợp đặc biệt rất hiếm, nó không thể nào chấp nhận được, việc phải nghĩ đến sự gán gổ thân mật của những nhà chức trách với nhân dân, là điều yếu nhất trong việc cai trị của chúng ta - Hình như khi nào đã trở thành mạnh quá, mà sức mạnh vật chất giám thách thức tất cả những cuộc nổi loạn thì họ lo đến công việc làm cho người khác hiểu mình nhiều hơn là lo đến việc hiểu người khác. Từ đó tất cả những lợi ích sẽ trở về với những người nào hiểu được nó, cố gắng mà hiểu nó hoặc là làm được cho nó thấy được sự hiểu biết của mình - Sự việc mọi người đã đều biết, nó tự mình xác minh cho mình. Chúng ta phải nhận thấy là, kêu ca về nó thì cứ kêu ca, nhưng thật là vô ích nếu đòi hỏi hoặc là cầu mong sự biến đi mất của nó. Như vậy sẽ thật là vô ích nếu đòi hỏi chính phủ Pháp phải lập lại chế độ quan lại An nam, được tuyển mộ trong số những người ưu tú của nền giáo dục riêng biệt của An nam, thực tế nó đã biến đi mất rồi, hoặc là tạm thời phải lánh mặt, tin tưởng rằng sẽ có thể được phục hồi lại trong một tương lai xa xăm, nhưng hôm nay tạm chấp nhận là không còn một vai trò nào nữa ở trong xã hội mới, vì rằng ở trong đó nó không còn hiểu được một cái gì cả, ở trong đó nó tự biết là bất lực trong mọi việc. Như vậy công việc này rõ ràng là được giao lại cho tổ chức của Pháp trong đó hiệu quả có thể là còn tranh cãi được trong những chi tiết của nó, nhưng là đã được chứng minh một cách rõ ràng trong tổng thể, khi mà lòng tin đã có trong những việc làm tốt của sự đổi mới hiện đại.

Phương pháp đào tạo những quan lại của chúng ta hiện nay là như vậy và sẽ chỉ là một cách đào tạo kỹ thuật rõ ràng là chỉ thích hợp để đào tạo một

nhân viên thực hiện, nó phải phụ thuộc vào chính cái chính quyền đã áp đặt ra cách đào tạo đó cho nó, để sử dụng cho mình và chỉ có một mình họ sử dụng được nó theo ý muốn của mình - Nó không thể nào làm được một việc khác nếu phải phục vụ một chính quyền khác, không thông thạo thì không thể nào sử dụng nó được.

Từ thực tế đó, chúng tôi nghĩ rằng Chính phủ Pháp đã thấy được rất rõ điều đó một cách sâu sắc. Vì vậy mà khi họ đến nói với chúng ta là nước Pháp sẽ trở lại nguyên tắc của những hiệp định, có nghĩa là khôi phục lại cho triều đình nhà vua ở Huế, những quyền hành ở bên trong nước, có nghĩa là giao lại quyền hành tối cao cho người bản xứ, quyền hành tuyệt đối về nhân sự của chính quyền đó, chúng tôi không thể nào chấp nhận được là đúng đắn - Chúng tôi tố cáo việc tiến hành này như một việc lừa dối hoàn toàn vô ích, nhân dân An nam không đòi hỏi gì theo phương hướng đó cả, họ sẽ giữ thái độ đứng dung và sẽ chống đối lại tất cả âm mưu thực hiện tự phát tương tự như vậy.

Chúng ta đã đến gần để thấy được một số âm mưu mục đích khá rõ ràng sẽ là đổ tất cả những trách nhiệm lên đầu một chính quyền bản xứ hữu danh vô thực, trách nhiệm mà một chính phủ hiện đại không biết phải gánh vác như thế nào, vì vậy mà họ phải chửi hết lên đầu những người nộm bằng rơm.

Nguyễn Văn Vinh

NÓI THẲNG
VI
VUA BẢO ĐẠI TRỞ VỀ
Bảo "L'ANNAM NOUVEAU" số 165
Ngày 28-8-1932

Sự thật là, có thể người ta cần phải làm một điều gì, nhân dịp Đức vua Bảo Đại trở về nước và cũng còn để làm ra vẻ ban một vài ân huệ cho cái xứ Trung kỳ mà người ta đã để cho mong ước bấy lâu nay - Hình như người ta còn tưởng là đã thoát ra khỏi những phong trào cách mạng khác nhau, nó đã làm đảo lộn xứ này từ một vài năm nay, một số yêu sách có tính chất quốc gia mà tấn hải kịch chuyển giao chính quyền sẽ có thể gần như được thoả mãn.

Chính đây là những bận rộn thiết thân của chính phủ. Nó là cần thiết, cho những nhu cầu của sự nghiệp, nói một cách khác, nó sẽ dẫn tới kết hợp được tốt hơn dư luận quần chúng Pháp và sẽ có thể là thích hợp cho uy tín của Pháp. Đồng thời Pháp có cử chỉ tố cáo cái điều mà Pháp biết rất rõ là không bao giờ là một sai lầm cả, và tuyên bố ý định của mình là sửa chữa sai lầm đó. Những người An nam sẽ phải được cai trị theo những nguyên lý cũ đã có từ hàng nghìn năm nay, và người ta đã áp dụng cho họ một cách rất sai lầm những nguyên lý cai trị chỉ là tốt cho ở Âu châu - Như vậy phải ngừng lại, và quay đầu trở lại!

Nhưng chỉ là đẹp đẽ hơn trong lý luận chứ không trong thực hành - Bản thân tôi, tôi không bao giờ ngừng tuyên bố sự cần thiết lớn lao này là phải phục hồi lại một vài cái đẹp của thời đã qua của nước An nam, trong vấn đề này chúng ta thấy là tất cả chúng ta đều đồng tình. Chỉ có cái cách phải trở lại như thế nào là còn khác nhau trong quan niệm của chúng ta.

Đối với việc trở về nước của vua Bảo đại mà người ta muốn giới thiệu như một sự kiện phi thường, phải trùng hợp với một sự bắt đầu thực hiện tất cả một chương trình cải cách về chính trị, tôi đồng ý với ý kiến cho là người ta không tha thiết gì với cái sự quan trọng quá mức này, để không làm cho quần chúng nhân dân hy vọng hụt, và cũng không làm cho Triều đình, hoặc nói

đúng hơn là cái tình thân không thể hiểu được của Triều đình Huế, những ảo tưởng và những giả thuyết phiêu lưu, nó thường dẫn tới một vài bất ngờ khó chịu. Có biết bao nhiêu tham vọng được ấp ủ trong những đầu óc ! Là người ta đã đưa ông hoàng trẻ đi học ở bên Pháp, trong công việc này chẳng có gì là hại cả. Ông vua cha ông hoàng đã muốn như vậy. Chính đây là một phương án rất đáng ca ngợi, và Chính phủ nước Cộng hoà Pháp không thể nào từ chối được sự mong muốn đó của ông vua được họ che chở. Nói tóm lại là tốt hơn được làm việc với một ông vua An nam tiếp thụ được tốt nên giáo dục của Pháp, còn hơn là để cho cậu bé nổi danh này rơi vào tay những nhà giáo dục địa phương, họ không có đủ trình độ để làm công việc này, khi mà tất cả bọn họ đang bị choáng váng bởi cái tình trạng đầy mâu thuẫn đã đến với tất cả bọn họ. Những đức tính chân thật không còn được chấp nhận trong tình hình hiện nay, và điều đó là rất nhân đạo, vì vậy mà nước Pháp đành phải gánh vác việc giáo dục này, và trình độ trung học phổ thông theo chương trình của Pháp là trình độ đào tạo tối thiểu phải đạt được. Nước Pháp đã hoàn thành nhiệm vụ đó một cách không chê trách được và tôi nghĩ rằng Hoàng đế nước An nam ngày nay đã trở thành một người trưởng thành hoàn hảo, hiểu được rõ những điều người ta nói với mình và trình bày được tốt những điều mình muốn nói, biết tất cả phép xã giao cần thiết để ứng xử được ra một ông vua được che chở trước tất cả những tình huống có thể xảy ra; biết cách ăn mặc và có cử chỉ đúng đắn trong bất cứ buổi lễ hội quần chúng long trọng nào, làm cho nhà vua không thể nhầm lẫn được với bất cứ người nào và không được phép phạm phải bất cứ một sơ hở nào để người ta có thể chê trách như những ông vua trước đã phạm phải; Biết đủ tiếng An nam để có thể trực tiếp nghe lời tâu của quần thần không phải nghe qua trung gian phiên dịch; và biết đủ tiếng Pháp để không phải để tai nghe những lời khuyên phản bội, mà nhà vua có thể bị vây quanh ngay từ lúc mới trở về, bởi những người trong số những người trong hoàng tộc. Trong đó sự khác biệt về tiền tài và những bất ngờ trong số phận đã tạo thành một tư cách rất đặc biệt, và nhất là trong số những nin thần họ chẳng còn có một tí gì về những nhân cách của triều đình đã được tạo thành từ lâu đời theo nhân hiệu và những phong cách mã thượng phong lưu.

Tôi cho là như vậy thì tất cả những tình huống có thể xảy ra đều đã được dự trù trước và ông hoàng trở về với chúng ta được mặc áo giáp để chống lại tất cả những ảnh hưởng có hại có thể có được.

Nhưng nói là vì vua Bảo đại đã tiếp thụ được một nền giáo dục Pháp tốt nhất, người ta có thể tiến hành dưới triều đại của người những cải cách mà những triều đại khác không thể làm được, như vậy có phải là đã gán cho một phương pháp giáo dục đã đào tạo được những đức tính phi thường và những khả năng vô hạn cho một con người? Cả hai bên có thể sẽ xác nhận điều này, tôi xin chúc mừng với tất cả lòng thành, những hy vọng lớn lao như vậy. Nhưng tôi cũng chắc chắn là trong khi thực hiện nó có phải là người ta đã thiếu thận trọng vì đã lấy làm nền móng cho tất cả một đường lối chính trị chỉ dựa trên những hy vọng, và người ta có sợ những thất vọng bao giờ cũng có thể có được, và nhiều khi nó rất độc ác cho cả những người ban ơn, cũng như cho những người chịu ơn.

Vì rằng, người ta đã đi xa hơn.

Vua Bảo đại sẽ ban cho chúng ta một hiến pháp, vì rằng hiện nay nhà Vua đã nắm được quyền hành tuyệt đối mà nhân dân sẽ phải ghen tị.

Nếu tôi không lạm dụng, thì hiến pháp là một văn bản thiết lập chế độ đại diện quốc gia. Văn bản này nói rõ, hoặc là một chính phủ của nhà vua thật sự, họ muốn đến một lúc nào đó không còn là ông chủ một cách đơn giản chỉ vì quyền thừa kế, mà là giữ vững chính quyền thừa kế của mình, hoặc nói một cách khác, là một thoả thuận với quốc gia, hoặc là bản thân quốc gia có ý định giải quyết hình thức của chính phủ của mình. Văn bản này phải là ý muốn do một bên, bên này hay bên kia quyết định hoặc là cả hai bên cùng nhau có một thoả thuận chung. Việc này thông thường trở nên cần thiết do có tình hình chính trị căng thẳng giữa chính quyền và nhân dân, và vì vậy mà nó được thể hiện ra như một cách để giải quyết cuộc xung đột.

Thực tế không có cuộc xung đột nào giữa nhân dân An nam, hiện nay đang sống dưới chính quyền bảo hộ của Pháp và ông Vua An nam mà sự có mặt chỉ có thể giải thích là do sự cần thiết về mặt ngoại giao mà Pháp còn để lại tồn tại một con người theo đạo lý mà chính quyền Pháp đã uỷ quyền cho thực hiện một số quyền hành mà nước Pháp đang thực hiện ở trên đất nước này.

Nếu một hiến pháp đã thể hiện ra như là thích hợp với thời thế, thì nó sẽ phải được lập nên có cái phần mà người ta rất muốn dành cho nhân dân trong cái chính phủ có thật của đất nước, do Chính phủ Pháp đang giữ, chứ không phải là cái phần mà người ta muốn công nhận cho nhân dân trong cái chính quyền hoàn toàn chỉ có danh nghĩa và lễ nghi, hãy còn để lại cho nhà vua An nam.

Vì rằng, để nghị được đề ra với chúng ta không phải là do Vua Bảo đại mà chúng ta chào đón cuộc trở về nước với tất cả sự kính cẩn dành cho cái chức tước mà ông ta mang, mà lại do Chính phủ Pháp đề ra, cử chỉ này trong hoàn cảnh này bị đe dọa chẳng còn có nghĩa lý gì cả. Có phải là nước Pháp có vẻ như muốn nói là: "Nhân dân An nam đang sống dưới những luật pháp của chúng tôi, các người sẽ có một hiến pháp nó qui định mối quan hệ giữa các người không phải là với chúng tôi, là người nắm tất cả, mà là với ông Vua của các người nó chẳng còn là cái gì cả?"

Như vậy thì! Để nói thẳng ra mọi việc, chúng tôi không muốn bị lừa vì một hứa hẹn mà sự thực hiện không đem lại cho chúng tôi một quyền lợi nào cả, và cũng chẳng mang lại gì cho chúng tôi cả, nhà vua mà nhân dân không phản đối bất cứ một quyền hành mỏng manh nào mà người ta còn để lại cho ông ta.

Nếu có một vài điều nào mà người ta có thể làm được nhân dịp Vua Bảo Đại trở về nước, và điều hơn cả sẽ là, như chúng tôi đã nói rồi, là làm cho ông vua trở thành một người đứng đầu nhân dân An nam về mặt tinh thần, và là người cải cách nền văn hoá quốc gia, đang bị đe dọa không còn tồn tại được nữa, vì rằng những giai tầng lãnh đạo mới, chỉ được đào tạo về mặt kỹ thuật đã dần tới, không lưu ý tới nó và phủ nhận nó.

Ở đây có một vai trò, một vai trò rất đẹp cho nhà vua An nam thực hiện; một sự xác nhận sự hồi sinh của nó, nó đã trở thành già cỗi trước những sự cần thiết về mặt chính trị và kinh tế hiện nay. Vai trò này hoàn toàn về mặt tinh thần, tự mình sẽ tổ giác mình với chỉ riêng những lễ nghi mà ý nghĩa, cuối cùng cũng mất đi, ngay cả đối với những người thực hiện nó, nếu nó không áp dụng được vào để làm phát triển chính bản thân của đạo Khổng tử.

Với những sự thất vọng của chủ nghĩa hiện đại hoá, chúng ta đã bắt đầu trông thấy sự có thể và là hợp với thời thế phải làm sống lại cái vốn văn hoá cổ đó, nó đã làm cho còn tồn tại ở Á Đông - Đã hàng bao nhiêu nghìn năm, một hình thức sống dịu dàng thế, bình thản thế, nhịp nhàng thế, mà người Trung Quốc một ngày kia sẽ luyến tiếc đã ruồng bỏ nó trước sự chiến thắng của chủ nghĩa hiện đại hoá.

Có phải nó sẽ là một vinh quang cho dân tộc An nam là họ cũng đã tìm thấy một công thức, một cách làm nó sẽ trở nên thích hợp với tư cách của mình, và với những nhu cầu của sự phát triển của mình, với cái đạo lý nhân đạo lớn lao này, mà những sự việc không bao giờ phủ nhận, bởi vì rằng nó rất đơn giản và dựa lên trên những thực tế ban đầu như của đạo Thiên chúa vậy? Người ta có thể sáng tạo ra một đạo Khổng tử An nam (Việt-nho) như là đã có Đạo Khổng đời Đường, Đạo Khổng đời Tấn, cũng như là đã có Đạo Khổng Nhật bản.

Và tham vọng nào là thiết thân nhất với một ông Vua An nam, ông đã từ bỏ tất cả quyền hành vật chất, giao cả cho Tổ chức của Pháp thực hiện, có phải là tham vọng trở thành người đại lý, người phục hồi, người áp dụng cho thích hợp với những hoàn cảnh mới, nền văn hoá quốc dân mà ông nắm vững nguyên lý ngay trong quyền hành tinh thần của mình?

Đạo Khổng tử An nam sẽ được đổi mới lại bởi những người An nam được đào tạo theo trí thức Pháp, mà ông Vua có thể là một đại biểu điển hình nhất. Nhất định là, nó sẽ không phải đạo Khổng tử cổ xưa, bảo thủ mà thủ tục đi ngược lại trước những cần thiết mới, mà nó sẽ là Đạo Khổng tử khoa học, được sinh ra từ những đầu óc được đào tạo bằng suy luận và bằng phê phán theo nền giáo dục của Pháp.

Chúng tôi sẽ chống lại, một mặt là sự quá mức về khoa học và chủ nghĩa duy vật và những lý thuyết mới đem lại cho chúng ta về cuộc đấu tranh cho đời sống, mặt khác chúng tôi chống lại cái tư tưởng bảo thủ nó còn sống sót lại trong sự suy tàn của nho học già cỗi An nam, mà nó chỉ còn lại sự nổi dậy thụ động bằng hành động.

Một ông vua An nam hiện đại hoá không thể nào tránh được ảnh hưởng không tốt của những nhà nho giả hiệu, họ tưởng rằng có thể giữ lại được những truyền thống hàng trăm năm, bằng cách đặt lên trên họ như nhà nho, bằng cách tự giới thiệu như một người có đủ tư cách nhất để tiến hành với sự thông minh cái sự nghiệp bảo tồn đó và đồng thời khôi phục nó lại.

Đưa ra kiến nghị này, chúng tôi đã đưa ra chứng cứ là chúng tôi không có ý định loại bỏ một cách dứt khoát chế độ nhà Vua và chế độ quan lại, chúng tôi cũng còn muốn đóng góp vào việc tìm kiếm một giải pháp để giữ lại được cả hai chế độ này, cả hai đã đều bị đe dọa không còn nữa bởi bị mất tín nhiệm. Và kiến nghị này, chúng tôi chống đối lại một cách thẳng thắn tất cả những âm mưu làm tăng cường những quyền hành vật chất mà chúng tôi kết luận như một sự chôn chôn một cách đơn giản những trách nhiệm về phía những người phải chịu trách nhiệm.

Nguyễn Văn Vinh



NHỮNG NGÀY CUỐI CÙNG CỦA ÔNG VINH Ở BÊN LÀO

NÓI THẮNG

VII

HIẾN PHÁP THẬT CHÚNG TA CẦN

Bao L'Annam nouveau số 166 và 167 - 1 và 4/9/1932

Tôi đã nói gần như tái cả những điều chúng ta cần làm cho chế độ nhà vua và chế độ quan lại của chúng ta, không phải là vứt bỏ nó đi, mà là phải quy định cho nó một vai trò thích hợp trong tình hình của mọi công việc hiện nay. Chứ không phải là dữ mối chúng ta bằng cách khôi phục lại một việc không thể làm được, là một phần quyền hành của một nhà vua chẳng còn có một phương tiện nào để mà thực hiện được, người ta hãy giao cho nhà vua đó một vai trò tinh thần, chỉ có vai trò này là thích hợp với nó, đứng trước tình trạng suy sụp của nó về mặt chính trị và cai trị. Người ta hãy giao cho nó cái nhiệm vụ tập hợp hoặc khôi phục lại, dưới ánh sáng của khoa học và của phê phán, cái nền văn hoá quốc gia đã làm ra những giá trị riêng biệt của An nam và nó sẽ bổ sung thêm cho cách đào tạo kỹ thuật cho những viên chức của chính quyền của chúng ta được đào tạo trong các trường học của Pháp. Để làm được điều này, trước tiên ông vua phải bản thân mình tập trung vào nghiên cứu học tập những sách cũ của mình, mà những quyển cuối cùng đã được đem ra chợ để được bán đi làm giấy gói hàng, một khi đã nắm vững được những kiến thức già nua đó, không phải là tiếp thu được một cách máy móc theo sách vở, nó không đáp ứng được cho một nhu cầu mới nào mà là tiếp thu có suy nghĩ, sâu sắc để làm cho có thể đưa vào chương trình đào tạo trung học phổ thông của Pháp. Ông vua sẽ đứng đầu một phong trào thật sự để khôi phục lại nền văn hoá quốc gia, hoặc là bằng cách sáng lập ra một viện Khổng tử, hoặc là bằng những cuộc thi nó sẽ miễn cho các thế hệ mới những chức sắc văn chương thật sự giúp cho chính phủ Pháp lựa chọn được những người viên chức của chính quyền bản xứ, trong số những người trí thức đứng đầu đó riêng biệt của bản xứ.

Về mặt vật chất, là một công việc giữa nhân dân An nam và người chủ thật sự của mình là Chính phủ Pháp.

Nếu Pháp muốn một cách thẳng thắn thực hiện với chúng ta một hiến pháp của một quốc gia, chứ không phải là tiếp tục biến tất cả chúng ta, nhân dân, đất nước và ông vua trở thành một vật chất đơn thuần chỉ để khai thác, thành một của riêng của Pháp theo chính nghĩa của nó, đơn giản chỉ là một số nằm ở trong Bộ thuộc địa. ở đó một nhóm người được ưu đãi được sử dụng theo ý thích của mình đồng bộ những bộ phận của một quốc gia, thì trước tiên Pháp phải hợp pháp hoá quy chế quốc gia của chúng ta, theo hướng những thực tế đã đạt được, mà Pháp không thể nào từ chối được.

Vì rằng, trong phương án trở lại chế độ Bảo hộ, thì việc trước tiên là không được để cho chúng ta phụ thuộc vào Bộ thuộc địa ở Phố Oudinot (U-đi-nô) nữa, mà là chúng ta được đặt trong quan hệ với Bộ Ngoại giao ở Bờ sông Orsay (Ôc-xay). Điều mới trông tưởng như sẽ chỉ là một cuộc bàn giao công việc, nhưng trong thực tế nó sẽ là tất cả một cuộc cách mạng trong những quan hệ Pháp-Nam bao gồm có những cải tổ chính trị đến tận gốc rễ, mà không ai có thể tưởng tượng ra được trong tình hình hiện nay của mọi việc.

Nói đến chế độ Bảo hộ mà vẫn tiếp tục để cho chúng ta bị cai trị như một thuộc địa, thì sẽ thực là một chính sách ngoại giao đạo đức giả, nó chỉ sẽ đánh lừa được những trẻ con. Người ta chỉ có thể bắt nuốt trôi được những việc này cho những người được trả tiền để làm việc đó, chứ không cho cả một dân tộc được.

Vì rằng, chúng ta là một thuộc địa, và chúng ta không kêu ca gì về việc đó. Vậy thì người ta đối xử với chúng ta như một thuộc địa, có đủ tất cả những cơ quan đại diện và kiểm tra như đã được quy định cho một thuộc địa.

Chúng ta đừng làm cho mọi việc rắc rối thêm bằng cách nói về sát nhập, về độc lập có vua hoặc là về tất cả các chế độ khác nó sẽ là thiết thân tốt hơn, trong một tương lai còn xa xăm, tình hình thực tế được tạo ra bởi những cần thiết bành trướng của những cường quốc châu Âu.

Nó là tình hình của một địa phương mà chúng ta đã lấy làm biểu tượng Trung kỳ, Bắc kỳ, Nam kỳ: là ba giai đoạn của sự phát triển không thể nào khác được của cái đất thuộc địa này của đế quốc Pháp. Ba cái mức độ chiếm

hữu này nó là ba cách nhượng bộ về phía của nhà vua An nam có đất nước này đã để bị xâm chiếm, thực tế là ba giai đoạn của sự tiến bộ đúng về phía của tổ chức Pháp và cũng là ba giai đoạn của sự cải thiện những điều kiện vật chất về đời sống của nhân dân An nam. Điều đó là không thể chối cãi được cho tất cả những đầu óc trung thực, và vì rằng không có lòng yêu nước nào thiết thân hơn là lòng yêu nước đem lại hạnh phúc và đời sống khá hơn cho cái cộng đồng mà người ta là thành viên, tôi kêu gọi tất cả đồng bào của tôi có lòng yêu nước đó, chứ đừng có cái lòng yêu nước khô khan chỉ muốn giữ lại hoặc nói đúng hơn là tìm thấy lại những người chủ thật, những người đã không biết cai trị chúng ta và cũng chẳng biết bảo vệ chúng ta.

Nguyện vọng thành thật của tất cả những người An nam có thêm lên là như vậy đó. Điều kiện của những người anh em của chúng ta ở Nam kỳ đã làm cho chúng ta thêm muốn, cũng giống như vậy, điều kiện của chúng ta làm cho những người anh em của chúng ta ở Trung kỳ thêm muốn. Như vậy còn phải thêm gì nữa cho chính phủ Pháp là cái quyết tâm đó của nhân dân đã đồng tâm được nêu lên để hành động theo hướng đó của tiến bộ về xã hội, về chính trị và về kinh tế, bằng cách tổ chức ra ở Bắc kỳ những cơ quan đại diện và kiểm tra như ở Nam kỳ và bằng cách mở rộng ra ở Trung kỳ những thử nghiệm rụt rề về chế độ trực trị nó đã thành công rất tốt ở Bắc kỳ?

Chỉ đến ngày nào mà ở tất cả Đông Dương sẽ được biết sự thống nhất chỉ đạo cần thiết đó cho sự phát triển tinh thần và vật chất của mình, thì lúc đó mới sẽ là đúng lúc để nghiên cứu một quy chế thực sự, nó sẽ phù hợp cho tất cả Đông Dương An nam thống nhất.

Các ông sẽ còn nói những người theo chủ nghĩa đế chế có hiến pháp mà chương trình của tôi không nói gì đến, so sánh với chương trình của các ông nó còn muốn có một vài điều nữa: Sự khôi phục lại quyền hành của nhà vua.

Nhất định, nếu nhà vua An nam, có sáng kiến của chính bản thân mình, đã thảo ra một vài kiến nghị tương tự như vậy, thì mặc dù tôi đứng về phía đối lập, có lẽ tôi cũng sẽ vỗ tay hoan nghênh sự thể hiện quyết tâm đó, và tôi sẽ có cái ý nghĩ an ủi cho là những ông vua này đã cai trị chúng ta, đã thực tế là

những con người có quyết tâm. Với những người có quyết tâm thì bao giờ người ta cũng đi tới một cái gì. Nhưng thực tế lại không phải như vậy.

Triều đình không đòi hỏi gì cả, nhân dân đã nói lên rất rõ ràng điều mà mình muốn, và khẳng định điều đó hàng ngày. Và bản thân các ngài theo như tôi đã thấy thì các ngài chỉ có những lập trường theo lý luận bằng một vài lời nói đẹp mà thôi. Các ngài không thấy sự bất lực của những người vì họ mà các ngài đấu tranh, và họ cũng không yêu cầu các ngài, và các ngài cũng chẳng biết những nhu cầu của nhân dân, những nhu cầu đó các ngài cũng không sống ở trong đó bao giờ, các ngài tự tôn mình lên làm trọng tài để giải quyết một cuộc tranh chấp chính trị không có trong thực tế. Tôi lo rằng các ngài đã làm cho đất nước này biết bao nhiêu là việc giống như những người mơ mộng họ đã nói: Đuổi cổ những người Pháp ra khỏi cửa, với những lưu đạn nhồi bằng sỏi, và cứu Tổ Quốc bằng chủ nghĩa cộng sản. Các ngài chỉ có ngủ mê và thấy ở trong mộng là mình đang đôn đốc những người khác tiến lên, những người nông dân mà nạn thất nghiệp và đói khổ đã đẩy họ phải hành động, phải làm bất cứ hoạt động nào, dưới bất cứ ngọn cờ nào. Ít ra cũng là những người khác họ tự nguyện tiến lên để thực hiện những yêu cầu theo những đòi hỏi của các ngài, và các ngài không mất gì cả, họa là một vài khẩu hiệu chính trị rỗng tuếch.

Chống lại chương trình của các ngài, tôi đề ra một chương trình mà các ngài đánh giá là không có giá trị gì cả vì rằng nó không theo cùng một hướng với chương trình của các ngài. Nhưng trong thực hiện nó lại có một điểm xuất phát của một tình hình đã đạt được trong thực tế, và chỉ cần thêm vào đó những thực tế khác nữa.

Như vậy nếu cần có một vài điều để định nghĩa rõ hơn tình hình pháp lý quốc tế của chúng ta và định nghĩa qui chế cá nhân cho người An nam chúng ta, được sống dưới quyền cai trị của Pháp, thì nhất định không phải là có thêm một văn bản vô ích mà người ta mới nghĩ ra, tức là bản Hiến pháp, trong đó một phần được dành cho những quyền không chối cãi được của nhà vua, họ đã nhượng bộ tất cả hoặc một phần quyền hành của họ cho nước Pháp; một phần được dành cho nhân dân tham gia vào chính quyền đã không còn ở trong tay

của nhà vua này nữa, nó là cái phần người ta rất muốn giao cho nhân dân trong việc cai trị hoặc đơn giản trong việc quản lý đất nước.

Việc này là quan trọng nhiều hay ít tùy thuộc vào bên này hoặc bên kia sẽ ra sao, hoặc là cả hai bên cùng nhau sẽ ra sao.

Cho đến tận bây giờ, Chính phủ có nghĩa là quyền hành tối cao chưa được đặt thành vấn đề. Và tất cả những hội đồng được bầu ra, ở trong ba kỳ của nước An nam ở trong Liên hiệp Đông dương chỉ là có một phần trong quản lý tài chính, phân đi từ sự giới thiệu những nguyện vọng và ý kiến không quan trọng mà chính quyền địa phương tự bằng lòng để ghi nhận ở mức độ mà nó có thể hoặc mà nó muốn - như ở trong các nghị viện những đại biểu ở Bắc kỳ và ở Trung kỳ - đến mức độ bỏ phiếu thông qua ngân sách và tranh luận về những cách thực hiện, như là ở Hội đồng thuộc địa ở Nam kỳ.

Những hội đồng này được thành lập ra theo những nghị định của Chủ tịch nước Cộng hoà Pháp theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thuộc địa cho những đại hội đồng người Âu và hội đồng hỗn hợp (cả Âu và An nam), và do quyết định của Toàn quyền cho những hội đồng nhỏ của người bản xứ ở các xứ và các tỉnh.

Những hội đồng này tạo thành sự đại diện của người bản xứ, là những loại hội đồng được họp để tất cả hàng năm được nghe đọc những chương của những ngân sách địa phương, và để nhân dịp đi nghe này phát biểu những nguyện vọng có liên quan đến đó, mà được người ta lưu ý đến nhiều hay ít tùy theo nó có bổ sung được tốt những dự trù của Chính phủ hoặc là nó không đồng ý với nó.

Những quyền lợi của người Pháp được đại diện riêng biệt ra, bởi một Hội đồng những người Pháp, mà cách đặt tên hội đồng này tỏ ra cả một tình thân không rõ ràng mà chúng ta cần phải ghi chú. Đầu tiên nó đã được gọi tên là "Hội đồng những quyền lợi của người Pháp về kinh tế và tài chính", đến ngày nay nó được gọi tên là "Hội đồng những người Pháp về những quyền lợi kinh tế và tài chính". Chính trong hội đồng này mà người ta đã đem ra thảo luận những vấn đề hoàn toàn là của người bản xứ, như là vấn đề thuế thân của

người An nam, mà những nghị viên những người Đại diện cho nhân dân hội đồng của người An nam, không nắm được tí nào. Đứng về phương diện những vấn đề lớn của người An nam, cái hội đồng của người Pháp này gần giống như một hội đồng cấp trên thông thạo hơn để biết tất cả những công việc của người bản xứ, không được đem ra thảo luận ở những Hội đồng của người bản xứ.

Điều đó đã xảy ra ở Bắc kỳ và Trung kỳ là những xứ Bảo hộ theo như các hiệp định. Vậy thì ở đây đã có một bước đầu phải làm. Là hợp nhất cả hai Hội đồng của người Pháp và của người An nam thành một Hội đồng nó sẽ có những chức năng giống như Hội đồng thuộc địa ở Nam kỳ, bao gồm những thành phần hỗn hợp. Người ta sẽ có thể bắt đầu ở Bắc kỳ, và ví dụ như ở Trung kỳ, trung thành với nhà vua hơn, tạm thời từ chối không tham gia vào những quyết định của chính phủ bảo hộ, sự tham gia sẽ đem lại cho họ về nguyên tắc những quyền được kiểm tra chính quyền bản xứ. Nhưng ở Trung kỳ tôi có thể tuyên bố ngay từ bây giờ, không sợ phải cải chính lại về sau này, sẽ đòi hỏi ngay lập tức phải thực hiện cách đại diện giống như vậy.

Những đại biểu người An nam nếu bỏ mặc họ, với nhau thì họ lúng túng, vì họ chưa quen với những công việc của các Hội đồng. Những đại biểu người Âu sẽ là những người hướng dẫn cho họ và chỉ trong một thời gian ngắn người ta sẽ thấy rõ là họ có thể tham gia vào các cuộc tranh luận với đầy tài năng và thành thạo. Được sự giúp đỡ của nghị viên người Âu, họ sẽ thấy là nước bọt của họ không phải là đã bị phung phí đi một cách vô ích, và sẽ tự gắn bó mình vào để tham gia thảo luận một cách thoải mái - Tấm gương của Nam kỳ hãy còn đầy để xác minh là có sự tham gia vào thảo luận rộng rãi hơn của những người bản xứ ở trong Hội đồng đã dẫn tới thực tế là có sự bảo vệ tốt hơn những quyền lợi của người bản xứ. Người ta sẽ tránh được việc phải nhắc lại câu truyện có một vài người ba hoa, không thể nào sửa chữa được, họ đã tìm thấy ở đây một diễn đàn lý tưởng để tập hùng biện trong nghị trường. Nhưng nếu chỉ có một hoặc hai người ba hoa thì cũng phải đành chịu đựng vậy, ở bên Pháp người ta cũng phải chịu đựng như thế - sẽ tạo ra được cách làm việc tốt ở các Hội đồng hỗn hợp này, trong đó những người Pháp và An nam được bầu ra được quyền tranh cãi một cách tự do những quyền lợi của đất nước, theo kỷ luật và những phương pháp được dành cho nó.

Những Hội đồng các thành phố, những phòng thương mại và nông nghiệp, là những hội đồng nhỏ hỗn hợp có những chức năng nhiệm vụ là chuyên đề, đã đem lại những kết quả tốt nhất về phương diện hợp tác giữa hai bên. Và không có một người nào mà tôi quen biết phải phàn nàn gì về cái kiểu Hội đồng hỗn hợp này. Những va chạm rất đáng lo ngại về những quyền lợi chống đối nhau về nội giống không bao giờ thấy xảy ra, và cũng sẽ không bao giờ xảy ra cả, do nguyên nhân vì những quyền lợi sống còn của hai nội giống là khác nhau, nhưng không đối lập nhau, cả về phương diện phải đóng góp vào những trách nhiệm chung, cũng như về phương diện sử dụng những công sở. Chính trong làm việc chung với nhau mà chúng ta thông cảm với nhau hơn về cộng đồng những quyền lợi của chúng ta, bằng cách làm cho người nọ hiểu rõ người kia hơn, trái lại nếu thảo luận riêng rẽ người Pháp và người An nam sẽ dẫn tới bên nào cũng chỉ trông thấy những quyền lợi riêng của mình, không có hòa hợp với nhau và vì vậy có xu hướng tự nhiên là chia rẽ nhau ra, và bên nọ tìm cách loại trừ quyền lợi của bên kia.

Như vậy chính là trong hòa hợp cả đôi bên người Pháp và người An nam trong cơ quan đại diện, làm cho chúng ta thấy được những quyền tự do thật sự.

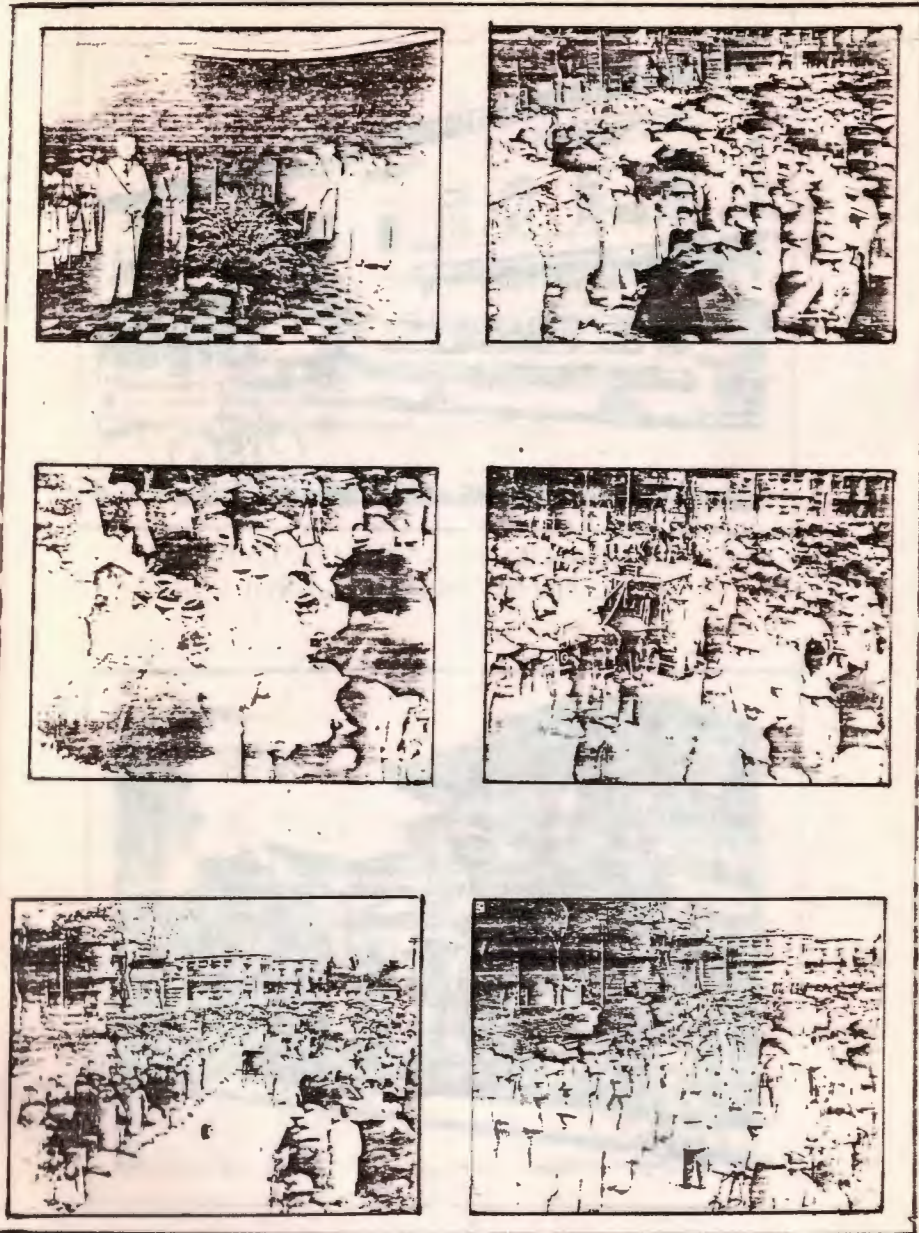
Nguyên tắc được đặt ra đó, sẽ chỉ còn lại vấn đề qui chế hợp pháp mà những người Pháp sẽ là những người trước tiên phải đòi hỏi khi mà họ đã có với chúng ta cùng một chế độ đại diện, ở tất cả mọi nơi, họ đã mệt mỏi vì tất cả những tấn hài kịch trong những cuộc tranh luận vấp phải quyền tối hậu quyết định của Chính phủ.

Hai chữ "Qui-chế hợp-pháp" làm cho họ phì cười, đến từ phía chúng ta, họ đánh giá được đúng tất cả ý nghĩa, khi mà họ đã chán ngấy những nghị viên được bầu mà lại do nghị định và quyết định của Nhà nước cử ra - và nó sẽ biến đi mất hoặc thay đổi dạng tùy theo ý thích của chính phủ địa phương. Từ những chế độ không có ngày mai này, người ta chỉ nặn ra được một hình thức tưởng như hợp pháp cho những quyết định của Chính quyền. Những đại biểu Pháp sẽ thấy rõ và sẽ ủng hộ cùng với chúng ta, cả một đất nước hai mươi triệu dân, trong đó chỉ có vài nghìn người Pháp, đã đem đến đây không biết là bao nhiêu triệu đồng tiền vốn, không tính đến sức lao động và những tồn tại mà họ

còn để lại ở đây - Ở đó những quyền lợi sống còn của tất cả một đất nước được hoà nhập vào với những quyền lợi của một số những người Pháp - Sẽ không thể nào tiếp tục để bị cai trị như một công sở phụ thuộc vào Bộ Thuộc địa của Pháp. Họ sẽ thấy là những người Pháp sống bằng sức lao động của mình không thể nào là những công dân không còn có phần mình nữa ở bên nước Cộng hoà Pháp, bên chính quốc của họ, và chỉ trở thành một công dân không đầy đủ ở trên mảnh đất này, mà ở đó họ có những quyền lợi của bản thân họ. Chính là chỉ có chúng ta đoàn kết với những người Pháp này chúng ta mới đạt tới được tạo thành một tổng thể của một nước được cai trị theo những nguyên tắc thật sự dân chủ, và chính đây là cơ sở của tất cả những quốc gia hiện đại.

Trên đây chúng tôi đã trình bày rõ ràng chương trình chính trị, mà theo chúng tôi thì trước tiên chúng ta phải tập hợp được tất cả những trí thức người An nam, sau đó tất cả những người Pháp thật sự có lòng yêu thương đất nước này để không chỉ biến nó thành một nơi đi qua tạm trú. Nó là đối với chúng ta một chương trình duy nhất tốt, bởi vì chỉ có một mình chương trình này có thể theo đuổi được công khai giữa ban ngày, và chỉ có mình chương trình này đoàn kết được những người An nam thật sự yêu nước cần có sự giúp đỡ của nước Pháp, chỉ có mình nó dẫn tới một sự hợp tác thẳng thắn. Tinh thần hợp tác với những tình cảm quốc gia trong sáng nhất. Chỉ có mình nó sẽ đưa người An nam đến có tinh thần tự hào vừa để cao được vốn văn hoá quốc gia vừa có thể giúp vào sự nghiệp của tiến bộ và làm xích lại gần nhau những chủng tộc mà nước Pháp đang tiến hành ở Châu Á.

Nguyễn Văn Vĩnh



ĐÁM TANG ÔNG NGUYỄN VĂN VINH
NGÀY 8-5-1936



TOÀ SOẠN BÁO L'ANNAM NOUVEAU
BỜ HỒ HOÀN KIẾM HÀ NỘI



NHÀ Ở CỦA GIA ĐÌNH ÔNG NGUYỄN VĂN VĨNH
TỪ 1922 ĐẾN 1942 TRƯỚC CỬA TRƯỜNG BƯỞI
(CHU VĂN AN)